

Số: 464/2024/CBTT-TNH

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 6 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

Đồng kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Mã chứng khoán: TNH

Địa chỉ: Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0208 628 5658

Email: ctcpbenhvienquoctethainguyen@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên thông báo về việc ban hành Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty và các tài liệu liên quan.

Chi tiết xem tại tài liệu gửi kèm theo Thông báo này.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28 tháng 6 năm 2024 tại đường dẫn: <https://tnh.com.vn/>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. ✓

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu liên quan đến CBTT:

Nghị quyết ĐHĐCĐ và tài liệu
đính kèm



Hoàng Tuyên

Số: 462/NQ - ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 06 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ vào Biên bản họp số 464.../BB-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua nội dung nêu tại các tờ trình sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên theo tờ trình số 319/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.
2. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 theo tờ trình số 321/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.
3. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty theo tờ trình số 370/TTr-HĐQT ngày 17/6/2024 của HĐQT.
4. Thông qua Báo cáo số 335/BC-HĐQT ngày 07/6/2024 về kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty.
5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán ngày 07 tháng 06 năm 2024.
6. Thông qua Báo cáo số 322/BC-BKS ngày 07/6/2024 về kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty.
7. Thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023 theo tờ trình số 326/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.
8. Thông qua việc miễn nhiệm bà Lê Thị Ánh Hằng và ông Đặng Đức Hoàn khỏi chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty và bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.
9. Thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Xuân Đôn khỏi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thay đổi số lượng thành viên HĐQT và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025.



10. Thông qua việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 324/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.

11. Thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023 theo Tờ trình số 325/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.

12. Thông qua việc điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án Bệnh viện TNH Việt Yên theo Tờ trình số 329/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.

13. Thông qua việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện đa khoa Yên Bình Thái Nguyên theo Tờ trình số 330/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.

14. Thông qua việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên theo Tờ trình số 331/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.

15. Thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được kiểm toán của Công ty theo Tờ trình số 332/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.

16. Thông qua việc thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty theo Tờ trình số 438/TTr-HĐQT ngày 25/6/2024 của HĐQT.

17. Thông qua việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty theo Tờ trình số 333/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT.

18. Thông qua việc thay đổi tên Công ty theo Tờ trình số 439/TTr-HĐQT ngày 25/6/2024 của HĐQT.

19. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Tờ trình số 440/TTr-HĐQT ngày 25/6/2024.

20. Thông qua việc bầu Bà Nguyễn Thị Thùy Giang và Ông Ngô Minh Trường làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

21. Thông qua việc bầu Ông Vũ Vinh Quang và Ông Phạm Vĩnh Hưng làm thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 2: Hiệu lực và tổ chức thi hành

1. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Người đại diện theo pháp luật, cùng toàn thể cán bộ, người lao động của Công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty;
- HĐQT; BGD; BKS;
- Các cơ quan, tổ chức liên quan được báo cáo;
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ ĐH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Tuyên

Số 461/BBH-ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 06 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động và các Quy chế về quản trị Công ty.

Vào hồi 8h30p ngày 28 tháng 06 năm 2024,

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN

Địa chỉ trụ sở chính: Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Mã số doanh nghiệp: 4601039023

Tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại Nhà hát tầng 4 - Iris School, Số 586 đường Cách mạng tháng 8, phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung như sau:

I. THÀNH PHẦN DỰ HỌP

- Về cổ đông: Cuộc họp có sự tham gia của các cổ đông và người đại diện cổ đông theo phụ lục danh sách cổ đông dự họp đính kèm biên bản này.
- Về ban lãnh đạo Công ty: Cuộc họp có sự tham gia của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, và các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty.

II. PHẦN THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện khai mạc Đại hội.

Ông Đào Mạnh Duy - Phó TGD Công ty - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

- Theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 28/5/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp: Công ty có tổng cộng 4.581 cổ đông sở hữu 110.174.580 cổ phần phổ thông, tương ứng với 110.174.580 phiếu biểu quyết.

- Theo Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tính đến 8h27p ngày 28/06/2024: Có 119 cổ đông/người đại diện cho cổ đông dự họp; sở hữu hoặc đại

diện sở hữu 71.165.073 cổ phần của công ty, tương ứng 64,5930% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa cuộc họp - ông Hoàng Tuyên tuyên bố cuộc họp diễn ra hợp lệ và khai mạc cuộc họp.

2. Tuyên bố chương trình họp.

Chủ tịch HĐQT tuyên bố việc họp Đại hội là cần thiết theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chủ tọa đề nghị Đại hội thảo luận và thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội và thảo luận các vấn đề sau (*chi tiết nội dung vấn đề nêu tại tờ trình tương ứng của HĐQT/BKS trong tài liệu đại hội liệu đính kèm*):

1. Thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty;
2. Thảo luận và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
3. Thảo luận và thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty;
4. Thảo luận và thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024;
5. Thảo luận và thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán;
6. Thảo luận và thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024;
7. Thảo luận và thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023, dự toán mức thù lao cho năm 2024;
8. Thảo luận và thông qua việc miễn nhiệm bà Lê Thị Ánh Hằng và ông Đặng Đức Huấn khỏi chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty và bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025;
9. Thảo luận và thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Xuân Đôn khỏi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thay đổi số lượng thành viên HĐQT và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025;
10. Thảo luận và thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023;
11. Thảo luận và thông qua việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ;
12. Thảo luận và thông qua việc điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án Bệnh viện TNH Việt Yên;

13. Thảo luận và thông qua việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện đa khoa Yên Bình Thái Nguyên;

14. Thảo luận và thông qua việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên;

15. Thảo luận và thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được kiểm toán của Công ty;

16. Thảo luận và thông qua việc thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty;

17. Thảo luận và thông qua việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty;

18. Thảo luận và thông qua việc thay đổi tên Công ty;

19. Thảo luận và thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

3. Chủ tịch HĐQT giới thiệu Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội như sau:

Ban Chủ tọa:

Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch HĐQT Công ty - Ông Hoàng Tuyên

Thành viên thứ nhất: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty - Ông Lê Xuân Tân

Thành viên thứ hai: Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty - Ông Trần Thiện Sách

Ban thư ký:

Trưởng ban: Bà Lê Thị Thúy An - Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc điều hành Công ty;

Thành viên phụ trách Công nghệ: Ông Nguyễn Tuấn Phương - Nhân viên Công ty;

Thành viên: Bà Trần Thị Hương Thảo: Nhân viên công ty;

Thành viên phụ trách truyền thông: Bà Cao Thị Hồng - Trưởng Phòng Công tác xã hội - Truyền thông - Marketing.

Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu đề nghị Đại hội thông qua gồm:

+ Trưởng Ban: Bà Cao Thị Hồng - Trưởng Phòng Công tác xã hội - Truyền thông - Marketing.

+ Ủy viên: Ông Nguyễn Văn Chuân - Thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

Thảo luận và biểu quyết thông qua thủ tục khai mạc.

Chủ tọa hướng dẫn các cổ đông về việc biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) đối với các vấn đề trong chương trình Nghị sự tại Đại hội thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, đối với từng nội dung, Cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” trên Phiếu biểu

quyết đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử và nhấn “**Biểu quyết**” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống.

Kết thúc thời gian bỏ phiếu quy định trên thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ các Cổ đông.

Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu từng lần theo quy định.

Tiến hành thảo luận và biểu quyết: các cổ đông dự họp không có ý kiến thảo luận và nhất trí tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung trên.

Vào thời điểm biểu quyết, có 136 cổ đông/người đại diện cổ đông tham gia biểu quyết với số phiếu phát ra/thu về như sau:

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ % <i>Tính trên tổng số phiếu của cổ đông dự họp</i>
Tổng số phiếu phát ra	74.820.266	100
Tổng số phiếu thu về	70.244.016	93,8837
Tổng số phiếu không thu về	4.576.250	6,1163

Kết quả kiểm phiếu như sau:

Kết quả biểu quyết thông qua Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Quy chế tổ chức Đại hội, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đều có kết quả giống nhau như sau:

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ % <i>Tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết</i>
Tổng số phiếu hợp lệ	70.244.016	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	70.234.132	99,9859
Tổng số phiếu không tán thành	0	0
Tổng số phiếu không có ý kiến	9.884	0,0141

Kết luận: Vấn đề Biểu quyết thông qua Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Quy chế tổ chức Đại hội, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9859% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

Chủ tọa điều hành Ban chủ tọa trình bày từng nội dung chương trình Đại hội để Đại hội thảo luận và cho ý kiến thông qua, gồm:

Phần 1 của chương trình nghị sự:

1. Thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty;
2. Thảo luận và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
3. Thảo luận và thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty;
4. Thảo luận và thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024;
5. Thảo luận và thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán;
6. Thảo luận và thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024;
7. Thảo luận và thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023, dự toán mức thù lao cho năm 2024;
8. Thảo luận và thông qua việc miễn nhiệm bà Lê Thị Ánh Hằng và ông Đặng Đức Huân khỏi chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty và bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025;
9. Thảo luận và thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Xuân Đôn khỏi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thay đổi số lượng thành viên HĐQT và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025;
10. Thảo luận và thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023;
11. Thảo luận và thông qua việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ;
12. Thảo luận và thông qua việc điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án Bệnh viện TNH Việt Yên;
13. Thảo luận và thông qua việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện đa khoa Yên Bình Thái Nguyên;
14. Thảo luận và thông qua việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên;
15. Thảo luận và thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được kiểm toán của Công ty;
16. Thảo luận và thông qua việc thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty;

17. Thảo luận và thông qua việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty;
18. Thảo luận và thông qua việc thay đổi tên Công ty;
19. Thảo luận và thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Các ý kiến được đưa ra thảo luận tại phần 1 của chương trình nghị sự gồm các ý kiến về việc:

Các ý kiến được đưa ra thảo luận tại phần 1 của chương trình nghị sự gồm:

- Ý kiến của cổ đông Phạm Thị Nhung về lý do chưa triển khai, kế hoạch, tiến độ triển khai trong thời gian tới đối với kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2023.

- Ý kiến của cổ đông Trần Lê Nga về việc hướng phát triển việc khám chữa bệnh định kỳ tại các KCN; cập nhật tình hình triển khai và kế hoạch tuyển dụng nhân lực cho Bệnh viện TNH Việt Yên.

- Ý kiến của cổ đông Phạm Thu Lan về tầm nhìn chiến lược của 5-10 năm và việc đảm bảo cạnh tranh của Bệnh viện TNH Hà Nội với các bệnh viện trên cùng địa bàn

- Ý kiến của cổ đông Phan Lê Cường về việc bổ sung các mã ngành nghề, và kế hoạch phát triển các hoạt động liên quan các mã ngành này; tại sao có sự thay đổi lớn về thành viên của HĐQT, BKS; sự tham gia của quỹ đầu tư nước ngoài vào HĐQT Công ty sẽ đem lại các giá trị gì.

- Ý kiến của cổ đông Trần Thị Mỹ Hà về lý do, mục tiêu của việc đổi tên Công ty.

- Ý kiến của cổ đông Nguyễn Tiến Dũng về kế hoạch tăng giá viện phí năm 2023.

- Ý kiến của cổ đông Nguyễn Đoàn Tùng về việc lý do doanh thu quý I/2024 giảm, trong khi chi phí lại tăng cao.

- Ý kiến của cổ đông Quỹ KWE về các nội dung:

+ Về kế hoạch triển khai dịch vụ tiêm chủng tại Thái Nguyên, Bắc Giang;

+ Về dự toán mức đầu tư, kế hoạch nguồn vốn để đầu tư BV đa khoa Yên Bình Thái Nguyên giai đoạn 2;

+ Lý do việc đầu tư BVQT giai đoạn 3 đầu tư 50 giường chất lượng cao sao lại mất đến 2 năm?

+ Giai đoạn 2 chỉ tăng thêm 50 giường bệnh lại mất thời gian 2 năm.

+ Vì sao Công ty đăng ký thêm mã ngành nha khoa?

- Ý kiến của cổ đông Nguyễn Ánh Linh về kế hoạch nguồn vốn cho các Bệnh viện tại Hà Nội, Đà Nẵng.

- Ý kiến của cổ đông Nguyễn Đoàn Tùng về tầm nhìn, chiến lược của Công ty trong 5 năm tiếp theo.

Các ý kiến thảo luận nêu trên đều đã được Ban chủ tọa trả lời thảo luận công khai, và đại hội không có nội dung thảo luận khác.

Sau khi kết thúc thảo luận, Chủ tọa đề nghị đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên và chuyển sang phần bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT:

NỘI DUNG KIỂM PHIẾU PHẦN 1 CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ:

Vào thời điểm biểu quyết là 12 giờ 15 phút, có **166** cổ đông/người đại diện cổ đông tham gia biểu quyết phần 1 chương trình nghị sự, với số phiếu phát ra/thu về như sau:

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ % <i>(tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)</i>
Tổng số phiếu phát ra	78.570.970	100
Tổng số phiếu thu về	77.032.763	98,0423
Tổng số phiếu không thu về	1.538.207	1,9577

Kết quả kiểm phiếu phần 1 của chương trình nghị sự như sau:

1. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 319/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

2. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 321/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100

Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	74.161.571	96,2728
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	2.861.010	3,7140

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 96,2728% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

3. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 370/TTr-HĐQT ngày 17/6/2024 của HĐQT về Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

4. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo số 335/BC-HĐQT ngày 07/6/2024 về kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100,0000
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	15.119	0,0196
Tổng số phiếu không có ý kiến	224.395	0,2913

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

5. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán ngày 07 tháng 06 năm 2024.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	15.119	0,0196
Tổng số phiếu không có ý kiến	224.395	0,2913

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

6. Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo số 322/BC-BKS ngày 07/6/2024 về kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

7. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 326/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100,000
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.787.844	99,6821
Tổng số phiếu không tán thành	15.587	0,0202

Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977
-------------------------------	---------	--------

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6821% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

8. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 369/TTr-BKS ngày 17/06/2024 của BKS về việc miễn nhiệm bà Lê Thị Ánh Hằng và ông Đặng Đức Huấn khỏi chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty và bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100,0000
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

9. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 368/TTr-HĐQT ngày 17/06/2024 của HĐQT Công ty về việc miễn nhiệm ông Nguyễn Xuân Đôn khỏi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thay đổi số lượng thành viên HĐQT và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

10. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 324/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 về việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.787.854	99,6821
Tổng số phiếu không tán thành	15.587	0,0202
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.322	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6821% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

11. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 325/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

12. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 329/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về việc điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án Bệnh viện TNH Việt Yên

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.787.844	99,6821
Tổng số phiếu không tán thành	15.587	0,0202
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6821% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

13. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 330/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.787.844	99,6821
Tổng số phiếu không tán thành	15.587	0,0202
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6821% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

14. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 331/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100,0000
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.249	99,6891
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.332	0,2977

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết

15. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 332/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được kiểm toán của Công ty.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.762.903	99,6497
Tổng số phiếu không tán thành	15.587	0,0202
Tổng số phiếu không có ý kiến	254.273	0,3301

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6497% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết

16. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 438/TTr-HĐQT ngày 25/6/2024 của HĐQT về việc thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100,0000
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.369	99,6892
Tổng số phiếu không tán thành	10.192	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.202	0,2975

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6892% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết

17. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 333/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.369	99,6892
Tổng số phiếu không tán thành	10.192	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.202	0,2975

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6892% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

18. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 439/TTr-HĐQT ngày 25/6/2024 của HĐQT về việc thay đổi tên Công ty.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	67.161.581	87,1857

Tổng số phiếu không tán thành	2.641.980	3,4297
Tổng số phiếu không có ý kiến	7.229.202	9,3846

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 87,1857% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

19. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình số 440/TTr-HĐQT ngày 25/6/2024 của HĐQT việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết có quyền biểu quyết: 77.032.763

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ %
Tổng số phiếu hợp lệ	77.032.763	100
Tổng số phiếu không hợp lệ	0	0
Tổng số phiếu tán thành	76.793.369	99,6892
Tổng số phiếu không tán thành	10.182	0,0132
Tổng số phiếu không có ý kiến	229.212	0,2976

Kết luận: Vấn đề biểu quyết đã được thông qua với tỷ lệ 99,6892% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

NỘI DUNG KIỂM PHIẾU PHẦN 2 CỦA CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ:

Vào thời điểm biểu quyết là 12h27ph, có 167 cổ đông/đại diện cổ đông tham gia biểu quyết phần 2 chương trình nghị sự.

1. Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 với số phiếu phát ra/thu về như sau:

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ % (tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)
Tổng số phiếu phát ra	78.634.970	100
Tổng số phiếu thu về	73.902.738	93,9820
Tổng số phiếu không thu về	4.732.232	6,0180

2. Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 với số phiếu phát ra/thu về như sau:

Loại phiếu	Số lượng	Tỷ lệ % (tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp)
Tổng số phiếu phát ra	78.634.970	100
Tổng số phiếu thu về	74.183.075	94,3385
Tổng số phiếu không thu về	4.451.895	5,6615

Kết quả kiểm phiếu phần 2 của chương trình nghị sự như sau:

Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Stt	Họ và tên ứng viên	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu	Số phiếu trúng cử	Tỷ lệ (%)
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Giang	001184011091	79.424.715	107,4720
2	Ông Ngô Minh Trường	024091013482	68.380.761	92,5280

Kết luận:

- Bà Nguyễn Thị Thùy Giang đã được bầu vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 với tỷ lệ 107,4720% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Ông Ngô Minh Trường đã được bầu vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 với tỷ lệ 92,5280% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát như sau:

Stt	Họ và tên ứng viên	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu	Số phiếu trúng cử	Tỷ lệ (%)
1	Ông Vũ Vinh Quang	019090000407	77.502.201	104,4746
2	Ông Phạm Vĩnh Hưng	038090000006	70.863.649	95,5254

Kết luận:

- Ông Vũ Vinh Quang đã được bầu vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 với tỷ lệ 104,4746% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Ông Phạm Vĩnh Hưng đã được bầu vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 với tỷ lệ 95,5254% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết.

V. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

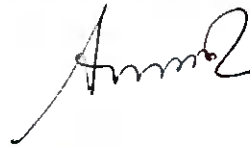
Sau khi Chủ tọa cuộc họp tuyên bố vấn đề biểu quyết cuối cùng đã được thông qua. Đại hội không có chương trình phát sinh và dự kiến kết thúc tại đây.

Biên bản này đã được Thư ký ghi lại một cách chính xác, trung thực, được đọc lại toàn văn trước Đại hội và được các cổ đông thông qua với tỷ lệ 99,9907% tính trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự và biểu quyết dự họp vào hồi 12h57 phút cùng ngày trước khi kết thúc cuộc họp.

Sau khi thông qua biên bản, Chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp.

Phụ lục danh sách cổ đông dự họp; và tài liệu chương trình Đại hội được lưu kèm theo bản chính của biên bản này. Biên bản này và các tài liệu kèm theo khác sẽ được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty và gửi tới các cá nhân, cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**



Lê Thị Thúy An

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Tuyên

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Lê Thị Ánh Hằng

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Xuân Tân

Số: 319/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam tiến hành kiểm toán. Tóm tắt một số các chỉ tiêu tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất 2023

Chỉ tiêu	Đơn vị	2022	2023	(%) tăng/giảm
Doanh thu thuần	VNĐ	463.163.294.995	531.948.900.461	14,85
Giá vốn hàng bán	VNĐ	252.679.347.829	313.663.732.389	24,14
Lợi nhuận gộp	VNĐ	210.483.947.166	218.285.168.072	3,71
Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	145.051.852.690	152.981.637.930	5,47
Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	140.575.702.201	139.223.043.992	(0,96)

Doanh thu thuần theo nhóm dịch vụ	Năm 2022		Năm 2023	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Dịch vụ khám chữa bệnh	461.958.035.270	99,74	475.642.658.614	89,41
Dịch vụ phẫu	89.090.918	0,02	-	0,00
Bất động sản đầu tư	1.099.090.910	0,24	2.211.818.218	0,42
Dịch vụ khác	17.077.897	0,00	54.094.423.629	10,17
Tổng cộng	463.163.294.995	100	531.948.900.461	100



Lợi nhuận gộp theo nhóm Dịch vụ	Năm 2022		Năm 2023	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Dịch vụ khám chữa bệnh	210.313.899.897	99,92	217.636.603.848	99,70
Dịch vụ phẫu thuật	89.090.918	0,04	-	-
Bất động sản đầu tư	63.878.454	0,03	604.140.595	0,28
Dịch vụ khác	17.077.897	0,01	44.423.629	0,02
Tổng cộng	210.483.947.166	100	218.285.168.072	100

2. Báo cáo tài chính riêng 2023:


Chỉ tiêu	Đơn vị	2022	2023	(%) tăng/giảm
Doanh thu thuần	VNĐ	463.163.294.995	531.948.900.461	14,85
Giá vốn hàng bán	VNĐ	252.679.347.829	313.663.732.389	24,14
Lợi nhuận gộp	VNĐ	210.483.947.166	218.285.168.072	3,71
Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	145.051.852.690	159.875.475.379	10,22
Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	140.575.702.201	146.116.881.441	3,94

Doanh thu thuần theo nhóm dịch vụ	Năm 2022		Năm 2023	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Dịch vụ khám chữa bệnh	461.958.035.270	99,74	475.642.658.614	89,41
Dịch vụ phẫu thuật	89.090.918	0,02	-	0,00
Bất động sản đầu tư	1.099.090.910	0,24	2.211.818.218	0,42
Dịch vụ khác	17.077.897	0,00	54.094.423.629	10,17
Tổng cộng	463.163.294.995	100	531.948.900.461	100

Lợi nhuận gộp theo nhóm Dịch vụ	Năm 2022		Năm 2023	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Dịch vụ khám chữa bệnh	210.313.899.897	99,92	217.636.603.848	99,70
Dịch vụ phẫu	89.090.918	0,04	-	-
Bất động sản đầu tư	63.878.454	0,03	604.140.595	0,28
Dịch vụ khác	17.077.897	0,01	44.423.629	0,02
Tổng cộng	210.483.947.166	100	218.285.168.072	100

Nội dung chi tiết xem tại Báo cáo tài chính đính kèm.

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng ! 

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**




Hoàng Tnyên



Số: 321/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024
Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán là thành viên chính thức hãng kiểm toán nước ngoài theo danh sách dưới đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

1. CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2. CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y)
3. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM (DELOITTE)
4. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)
5. CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
6. CÔNG TY TNHH PwC (VIỆT NAM) (PWC)
7. CÔNG TY TNHH GRANT THORNTON (VIỆT NAM) (GT)
8. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY (UHY)
9. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN RSM VIỆT NAM (RSM)
10. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
11. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



**CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN
QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 370 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Nội dung chi tiết của Báo cáo và kế hoạch được gửi kèm tờ trình này.

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Tuyên

CÔNG TY CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN

-----***-----



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
&
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Thái Nguyên, tháng 06 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
& CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Kính thưa Các Quý vị Đại biểu, Các Quý vị cổ đông.

Năm 2023, mặc dù kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, tác động của lạm phát nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế. Nhờ đó kinh tế nước ta vẫn đạt được kết quả khả quan. Hoạt động sản xuất kinh doanh tại tất cả các lĩnh vực đều tăng trưởng. Nằm trong dòng chảy chung đó, hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên (TNH) cũng có nhiều khởi sắc, phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, khẳng định uy tín và thương hiệu của Công ty trong mảng dịch vụ chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

Trên cơ sở phát huy tối đa những lợi thế vốn có về nhân lực, vật lực, Công ty tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh khám chữa bệnh cho người dân tại 2 cơ sở Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên, tiếp tục thực hiện các dự án mới theo đúng tiến độ đã đặt ra. TNH đã tiến hành đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Việt Yên tại Bắc Giang, Bệnh viện TNH Lạng Sơn với quy mô dự kiến 300 giường bệnh. Đồng thời Công ty tiếp tục nghiên cứu đầu tư các dự án khác như: dự án Bệnh viện TNH Hà Nội, dự án tại Đà Nẵng, dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 3, Dự án Bệnh viện chuyên khoa Mắt... Các bệnh viện của TNH đều có vị trí thuận lợi, nằm tại địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp lớn với lực lượng lao động lên tới hàng trăm nghìn người. TNH kỳ vọng các dự án này sẽ tiếp nối thành công của Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên trở thành địa chỉ y tế tin cậy của nhân dân trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ của các ngân hàng trong việc đồng tài trợ dự án, bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như sự ủng hộ của chính quyền địa phương các cấp. Đồng thời, với tinh thần đoàn kết, nhất trí, đồng lòng của lãnh đạo và người lao động trong bệnh viện, đặc biệt là bác sỹ và điều

dưỡng là những lao động có tay nghề cao, chuyên sâu và nhiều kinh nghiệm làm việc cùng cố gắng hoàn thành kế hoạch đã đặt ra.

Ban lãnh đạo Công ty luôn nhận thức rõ trách nhiệm trước Cổ đông, mọi hoạt động điều hành luôn theo sát các định hướng của Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2023 với mục tiêu đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và mang lại hiệu quả lợi nhuận cao nhất. Trong kỳ Đại hội cổ đông thường niên lần này, Đại hội sẽ đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của năm 2023, định hướng và đề ra các giải pháp triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2024.

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Về thực hiện công tác chuyên môn kỹ thuật:

Năm 2023, được coi là năm có nhiều khởi sắc của ngành y tế tỉnh Thái Nguyên sau thời kỳ dài chịu khủng hoảng của dịch bệnh Covid 19. Khi ngành y tế không còn phải gồng mình chống dịch, các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đã tập trung cho hoạt động chuyên môn và hoàn thành tốt những nhiệm vụ đề ra. Nhờ đó, đã đạt nhiều kết quả tích cực về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, góp phần tiến tới hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025. Công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế được ngành y tế đảm bảo đầy đủ nhân lực, vật tư, thiết bị, bố trí giường bệnh, phương tiện cấp cứu, sẵn sàng đáp ứng, phục vụ tốt nhất các trường hợp phải đến viện khám chữa bệnh.

Trong năm 2023, hệ thống Bệnh viện của TNH luôn đảm bảo thực hiện đúng Quy chế chuyên môn bệnh viện. Các quy trình chuyên môn được xây dựng, ban hành trên cơ sở quy trình chuẩn của Bộ Y tế. Song song với đó, các bệnh viện thực hiện tốt chế độ chuyên môn, cải tiến công tác tiếp đón, quy trình khám chữa bệnh được cải tiến hợp lý, nhanh chóng và tiết kiệm thời gian. Hoạt động giám sát việc thực hiện quy trình kỹ thuật, quy chế chuyên môn được thực hiện thường xuyên, liên tục và đưa ra quán triệt cụ thể giao ban định kỳ hàng ngày. Vì vậy tất cả các lỗi, sai sót xảy ra được phát hiện và xử lý kịp thời, không để tình trạng sai sót theo hệ thống xảy ra.

Là hệ thống bệnh viện tư nhân lớn nhất các tỉnh trung du miền núi phía Bắc. Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và Bệnh viện đa khoa Yên Bình Thái Nguyên góp phần làm tốt công tác khám chữa bệnh, góp phần giảm tải cho các bệnh viện công lập, thực hiện khám chữa bệnh dịch vụ chất lượng cao, tận tâm vì sức khỏe người bệnh và cộng đồng.

Năm 2023, tổng số lượt khám bệnh ngoại trú của TNH là 463.961 lượt, tổng số người điều trị nội trú là 35.437 lượt. Cụ thể, Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên có 332.696 lượt khám ngoại trú, và 24.812 lượt điều trị nội trú. Bệnh viện đa khoa Yên Bình Thái Nguyên là 131.265 lượt khám ngoại trú và 10.625 lượt điều trị nội trú.

Một số các chỉ tiêu thực hiện chuyên môn năm 2023 của Công ty:

STT	Nội dung	Thực hiện	Kế hoạch	Chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch (%)
1	Tổng số lần khám bệnh	463.961	570.865	81,2
2	Giường kế hoạch	550	550	100
3	Giường thực hiện	535	606	88,2
4	Công suất SD giường (%)	91	110	82,7
5	Tổng số người điều trị	35.437	51.563	68,7
6	Tổng số lần Phẫu thuật + thủ thuật	261.963	228.786	114,5
7	Tổng số chụp Xquang	161.998	145.025	111,7
8	Tổng số CT-Tcanner	12.705	19.872	64
9	Tổng số MRI	20.094	22.840	88
10	Tổng số Siêu âm	125.191	180.603	69,3
11	Tổng số thăm dò chức năng	63.585	89.629	70,9
12	Khoa Xét Nghiệm	1.538.165	1.443.247	106,5
13	Tổng số nội soi TMH	15.421	21.525	71,6
14	Tổng số nội soi tiêu hóa	48.343	56.287	85,9

Năm 2023, do chịu tác động chung từ tình hình kinh tế khó khăn, diễn biến của lạm phát vì vậy một số chỉ tiêu chuyên môn chưa đạt so với kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, toàn thể ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên đã nỗ lực phấn đấu, không ngừng nâng cao chất lượng khám và điều trị; củng cố công tác chăm sóc người bệnh; tăng cường giám sát về kỹ thuật chuyên môn, kỹ năng giao tiếp ứng xử của cán bộ y tế. Trong năm, đa số các bệnh nhân đến khám chữa bệnh chủ yếu là đối tượng BHYT, cơ cấu mặt bệnh đa dạng. Nhiều bệnh nhân nội khoa có diễn biến nặng được cấp cứu điều trị kịp thời và hiệu quả. Duy trì tốt các phẫu thuật

được phân cấp, đặc biệt các kỹ thuật mổ nội soi được phát huy tốt, rút ngắn được thời gian điều trị cho người bệnh.

2. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH 2023/KH 2023 (%)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	470.000	531.948,9	113,2
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	150.000	139.223	92,8

Doanh thu thuần của Công ty có sự tăng trưởng vượt trội so với năm trước, đạt gần 532 tỷ đồng, vượt 113,2% so với kế hoạch đặt ra của năm 2023. Việc phát triển hơn năm trước là do trong năm công ty đã triển khai được nhiều dịch vụ kỹ thuật mới, dịch vụ chất lượng cao đáp ứng kịp thời nhu cầu chăm sóc sức khỏe của khách hàng. Bên cạnh đó doanh thu trong năm tăng một phần là do việc công ty phát sinh giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho CTCP Bệnh viện TNH Lạng Sơn và nguồn thu từ các dịch vụ khác. Phần khác là có sự nỗ lực và cố gắng của Ban Lãnh đạo, đã kịp thời đưa ra chiến lược và hoạch định kế hoạch phát triển. Bên cạnh đó, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 139 tỷ đồng, tương đương 92,8% của kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp bị giảm so với năm trước là do lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 5% và chi phí thuế TNDN hiện hành tăng 207%.

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần	Triệu đồng	463.163	531.949	14,85
Giá vốn hàng bán	Triệu đồng	252.679	313.664	24,14
Lợi nhuận gộp	Triệu đồng	210.484	218.285	3,71
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	145.052	152.982	5,47
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	140.576	139.223	-0,96

Năm 2023 TNH ghi nhận doanh thu thuần gần 532 tỷ tăng 14,85% so với năm 2022. Trong khi đó, lợi nhuận gộp 2023 đạt hơn 218 tỷ, tăng 3,71% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế giảm 0,96%, lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 5,47% và chi phí thuế TNDN hiện hành tăng 207,38%. Nguyên nhân chủ yếu của việc lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 5,47% là do Doanh thu tăng 14,85% trong khi giá vốn tăng 24,14% dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 3,71%. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 19,36% trong khi chi phí tài chính giảm 29,18%. Năm 2023 Công ty tiếp tục có những điều chỉnh tăng lương cho CBNV gắn bó và có những đóng góp nhất định với Công ty dẫn đến giá vốn và chi phí quản lý doanh nghiệp đều tăng dẫn đến lợi nhuận sau thuế của Công ty giảm 0,96%. Năm 2023 Công ty đã đi vào hoạt động ổn định, doanh thu tăng trưởng cao so với năm trước (14,85%), tuy nhiên ảnh hưởng của lạm phát toàn cầu nói chung cũng như việc giá thuốc và vật tư y tế nói riêng tăng mạnh dẫn đến giá vốn của Công ty tăng cao (24,14%). Ngoài ra công ty đã thanh toán một số khoản vay nên chi phí tài chính giảm. Điều này góp phần làm cho tình hình tài chính của Công ty thêm vững mạnh.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện dự án:

➤ Tiến độ thực hiện dự án

❖ Bệnh viện đa khoa Yên Bình Thái Nguyên

Giai đoạn I của Dự án Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên đã hoàn công và đi vào hoạt động từ tháng 12/2019. Kể từ thời điểm đi vào hoạt động, Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên đã nhận được sự tin tưởng, hài lòng của người bệnh với kết quả kinh doanh tương đối ổn định. Hiện tại, công suất phục vụ của giai đoạn I cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong khu vực, chưa xảy ra tình trạng quá tải. Để đảm bảo tiến độ dự án và phù hợp với tình hình triển khai thực tế của dự án, nhu cầu thực tế của người dân qua đó mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tại kỳ họp lần này, Công ty xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giảm quy mô dự án của giai đoạn II từ 150 giường bệnh xuống còn 50 giường bệnh và xin điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án giai đoạn II kéo dài đến năm 2026 cho phù hợp với hoạt động thực tế của Doanh nghiệp và tình hình thực tế nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội hóa, chăm sóc sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

❖ Bệnh viện TNH Việt Yên:

Được khởi công xây dựng từ đầu tháng 2/2023. Hiện nay Dự án đã hoàn thành toàn bộ công đoạn thi công xây dựng và đang tiến hành triển khai hoàn thiện lắp đặt hệ thống trang thiết bị, nội thất. Công ty đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công đoạn cuối và hoàn thiện các thủ tục cần thiết để đưa Bệnh viện được đi vào hoạt động trong thời gian sớm nhất.

❖ Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Hiện tại cả 2 giai đoạn của Dự án đều đã hoàn thành xong và đi vào hoạt động ổn định, mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao. Tháng 8/2023, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết về việc đăng ký điều chỉnh dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên bằng việc cải tạo, sửa chữa tòa nhà giai đoạn I để tập trung phát triển các chuyên khoa, trung tâm dịch vụ chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, góp phần phục vụ nhu cầu kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Tại kỳ họp lần này, Công ty cũng xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án điều chỉnh để dự án sớm được tiếp tục triển khai, thực hiện.

❖ Bệnh viện TNH Lạng Sơn

Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn chính thức trở thành công ty con của CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên từ cuối tháng 12/2023 sau khi CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên tăng tỷ lệ sở hữu từ 48% lên 62,5%. Đây là pháp nhân được thành lập để triển khai đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Lạng Sơn. Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Bệnh viện TNH Lạng Sơn đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên. Đến tháng 12/2023, CTCP Bệnh viện TNH Lạng Sơn đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 200 tỷ lên 325 tỷ đồng. Dự án đã được khởi công vào cuối tháng 2/2024 vừa qua. Bệnh viện có quy mô dự kiến là 10 tầng với 300 giường bệnh phân kỳ làm 2 giai đoạn và được thiết kế theo mô hình Bệnh viện đa khoa nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và các khu vực lân cận.

❖ Bệnh viện TNH Hà Nội

Trong năm 2023, CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên đã thực hiện góp vốn thành lập pháp nhân liên kết là CTCP Bệnh viện TNH Hà Nội để thực hiện đầu tư thực hiện dự án tại khu Khu đô thị Nam Thăng Long (Ciputra) Hà Nội. Quy mô dự án khoảng 500 giường bệnh để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của cư dân khu đô thị nói riêng và các khu vực lân cận cũng như để tiếp tục thu hút, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển ra các bệnh viện vệ tinh của TNH.

4. Những cải tiến trong cơ cấu lao động, chính sách, quản lý

❖ Cải tiến trong cơ cấu lao động

Để đảm bảo hoạt động hiệu quả, chú trọng chất lượng hơn số lượng. Trong năm, Công ty đã thực hiện tinh gọn bộ máy nhân sự, chú trọng việc tuyển chọn người có kinh nghiệm, năng lực chuyên môn. Công tác tuyển dụng được thực hiện theo quy trình rõ ràng và nghiêm ngặt, nên đội ngũ nhân sự được tuyển dụng có đủ kỹ năng, trình độ và kiến thức chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, Công ty đã có sự chuẩn hóa về đề án vị trí việc làm gắn với năng lực trách nhiệm nên việc sắp xếp, bố trí nhân sự đã có sự cải tiến, khoa học và hiệu quả hơn các năm trước.

So với năm 2022 tổng số lượng nhân lực toàn công ty gần như không có biến động. Trình độ lao động của người lao động tại TNH đã có những bước thay đổi rõ rệt, theo đó số lượng người lao động có trình độ đào tạo từ Đại học và sau Đại học tăng mạnh từ 44,88% lên xấp xỉ 50% tổng số nhân sự và tăng khoảng 4,58% so với năm 2022; lao động có trình độ Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp chiếm khoảng 46,66% giảm 3,5% lao động so với năm 2022. Đây là tín hiệu cho thấy chất lượng lao động tại TNH ngày càng được nâng cao, nguồn lực về con người là một trong những vấn đề được quan tâm hàng đầu, là yếu tố then chốt cho sự phát triển của Công ty cùng với nhịp độ phát triển kinh tế.

❖ **Cải tiến trong chính sách**

Nhằm đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tháng 9/2023 Công ty đã tiến hành ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với Bệnh viện Đại học Y Hà Nội. Đây là sự kiện quan trọng, là dấu mốc đánh dấu sự chuyển biến và nâng tầm chất lượng dịch vụ của hệ thống bệnh viện, giúp tăng cường hợp tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; cập nhật các dịch vụ mới, tiên tiến và triển khai hội chẩn trực tuyến liên viện. Qua phát tiếp tục phát triển các dịch vụ mũi nhọn, khắc phục lĩnh vực còn hạn chế để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Về chế độ lương thưởng cho cán bộ nhân viên, công ty luôn duy trì mức lương cạnh tranh so với mặt bằng lương chung của các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực y tế trong khu vực và trên thị trường. Dự kiến trong thời gian tới TNH sẽ tiếp tục chuẩn hóa, tối ưu hóa hệ thống thang bảng lương, mức thưởng theo năng lực công tác, hiệu quả công việc và mức độ đóng góp của từng cá nhân đối với công ty nhưng vẫn đảm bảo bám sát các quy định của pháp luật về chế độ tiền lương, thưởng nhằm kích thích tăng năng suất lao động và sự phát triển của Công ty.

Việc giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động luôn được công ty thực hiện đúng các quy trình thủ tục, bảo đảm quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp luật, tạo thuận lợi và tiết kiệm thời gian để người lao động tập trung vào công tác chuyên môn.

Nhiều hoạt động tập thể được TNH triển khai thực hiện như đưa cán bộ nhân viên cùng gia đình đi tham quan, nghỉ mát tại các điểm du lịch trong và ngoài nước như: Đà Nẵng, Thái Lan...; khen thưởng cho con em cán bộ nhân viên đạt thành tích cao trong học tập vào các dịp tết thiếu nhi, trung thu.

Về khen thưởng, Công ty đã xây dựng và áp dụng chính sách khen thưởng kỷ luật và đều được áp dụng thống nhất tại các cơ sở y tế của TNH. Tất cả các nhân viên có thành tích, đóng góp cho sự phát triển của Công ty đều phải được ghi nhận, biểu dương và khen thưởng kịp thời. Đối với các trường hợp vi phạm tùy theo tính chất, mức độ mà Công ty sẽ có hình thức xử lý kỷ luật phù hợp để mỗi cá nhân nhận tự hoàn thiện bản thân.

❖ **Cải tiến trong quản lý**

Hiện nay các Bệnh viện đang quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam gồm 83 tiêu chí của Bộ Y tế. Trong năm 2023, các Bệnh viện của Công ty thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn, kiểm tra, hội thi tay nghề điều dưỡng, từ đó nâng cao trách nhiệm, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa ứng xử, làm tăng sự hài lòng của người bệnh, hướng tới tính chuyên nghiệp trong thực hành và chăm sóc người bệnh.

Để cải tiến chất lượng bệnh viện đạt hiệu quả tốt hơn trong năm 2024, TNH hướng đến việc xây dựng bộ thương hiệu nhận dạng bệnh viện, tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thương hiệu bệnh viện thông qua trang web bệnh viện và phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, hệ thống truyền thông tại bệnh viện. Công tác đào tạo liên tục về chuyên môn cho nhân viên y tế được chú trọng hơn để đưa vào triển khai các dịch vụ kỹ thuật mới đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh chất lượng cao của khách hàng.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục nâng cao kỹ năng quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực của đội ngũ lãnh đạo Công ty, triển khai áp dụng triệt để tiến bộ khoa học công nghệ và các phần mềm quản lý vào hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hành tiết kiệm qua đó thiết lập môi trường làm việc chuyên nghiệp, khuyến khích người lao động tiếp tục học tập, không ngừng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

5. Đội ngũ nhân sự, công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.

- Số lượng lao động bình quân trong 03 năm liên tục

Bảng: Cơ cấu lao động năm 2021, 2022 và 2023

STT	Tiêu chí	ĐVT	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023	
			Số lượng	Tỷ trọng (%)	Số lượng	Tỷ trọng (%)	Số lượng	Tỷ trọng (%)
I								
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	Người	273	43,54	289	44,88	318	49,46
2	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp	Người	335	53,43	323	50,16	300	46,66
3	Sơ cấp và Công	Người	2	0,32	0	0,00	1	0,16

	nhân kỹ thuật							
4	Lao động phổ thông	Người	17	2,71	32	4,97	24	3,73
II								
1	Lao động trực tiếp	Người	380	60,61	495	76,86	528	82,12
2	Lao động gián tiếp	Người	247	39,39	149	23,14	115	17,88
III								
1	Nam	Người	177	28,23	182	28,26	181	28,15
2	Nữ	Người	450	71,77	462	71,74	462	71,85
	Tổng cộng	Người	627	100	644	100	643	100

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn quan tâm chăm lo đến đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động cũng như việc đảm bảo các quyền lợi, chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật và quy chế Công ty.

Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực được TNH đặc biệt chú trọng trong những năm trở lại đây. Năm 2023, TNH tiếp tục dành nguồn lực chi hỗ trợ toàn bộ chi phí đào tạo cho cán bộ, nhân viên y tế tham gia các khóa đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở đào tạo có chất lượng trong ngành y tế như: Đại học Y Hà Nội, Đại học Y Thái Nguyên, các bệnh viện tuyến trung ương....

Để tạo nguồn nhân lực thu hút cho các dự án mới, đặc biệt là dự án Bệnh viện TNH Việt Yên. Công ty có chính sách thu hút đối với lao động trẻ, mới ra trường về làm việc tại các Bệnh viện để kèm cặp, đào tạo ngay từ đầu tạo nề nếp làm việc, giúp các bác sỹ nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề, xây dựng một đội ngũ nhân viên y tế có chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm và y đức. Bên cạnh đó, TNH thường xuyên tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị, sinh hoạt chuyên đề nhằm tạo điều kiện để các y, bác sỹ có cơ hội trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ những tình huống, cách xử lý các vấn đề y khoa phát sinh trong quá trình làm việc.

Các hoạt động đào tạo nội bộ, tập huấn kỹ năng mềm, xây dựng văn hóa doanh nghiệp cũng được TNH tổ chức thường xuyên tạo niềm tin, sự cởi mở, sẻ chia trong công việc góp phần xây dựng TNH thành một môi trường làm việc chuyên nghiệp và hấp dẫn, nâng cao sức lao động sáng tạo, sự cống hiến, gắn bó của người lao động với công ty.

6. Các hoạt động đối với cộng đồng

Quan tâm đến sức khỏe cộng đồng là một trong những chính sách nằm trong chiến lược phát triển của Công ty. Bằng việc tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng các thông tin hữu ích về các biện pháp phòng và điều trị bệnh kịp thời. Từ đó, giúp

nhân dân tiếp cận các kiến thức bổ ích về y khoa, nâng cao dân trí, có ý thức giữ gìn, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

Bên cạnh việc tập trung vào công tác chăm sóc sức khỏe người bệnh, Công ty còn là đơn vị điển hình tích cực trong tài trợ các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa với mong muốn đóng góp vì một cuộc sống chất lượng hơn – hạnh phúc hơn.

Các hoạt động thiện nguyện góp phần chia sẻ, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, kém may mắn trong xã hội đã trở thành nét đẹp văn hóa của Công ty trong những năm qua.

Trong năm, Công ty còn tổ chức nhiều đợt khám, tư vấn sức khỏe miễn phí cho học sinh vùng cao, có điều kiện hoàn cảnh khó khăn.

Là doanh nghiệp tư nhân hoạt động tại địa phương, chính vì vậy TNH vẫn luôn giữ mối liên hệ thường xuyên với chính quyền địa phương, tích cực tham gia, ủng hộ các chính sách, chủ trương của địa phương khi được phát động, thực hiện đóng góp đầy đủ các nghĩa vụ bắt buộc và luôn tự nguyện đóng góp nhiều khoản thu khác cho hoạt động của địa phương.

Bên cạnh đó, một trong nhiều hoạt động nhân đạo, từ thiện được TNH triển khai nhằm hỗ trợ, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, Ban lãnh đạo TNH đã quyết định trao tặng thẻ BHYT cho người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên qua cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên

PHẦN II KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Với nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng tăng cao của người dân các tỉnh Đông Bắc Bộ, các khó khăn đến từ tình hình kinh tế vĩ mô, bên cạnh đó hệ quả tác động của Covid-19 năm 2022 và ảnh hưởng chung của nền kinh tế, Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên đã đưa ra mục tiêu, kế hoạch kinh doanh cho năm 2024 như sau:

- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	% tăng/giảm so với năm trước
Doanh thu thuần	531.948	540.000	1,51%
Lợi nhuận sau thuế	139.223	155.000	11,33%

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục đầu tư thêm Máy móc thiết bị, triển khai thêm nhiều dịch vụ kỹ thuật mới tại 02 cơ sở đang hoạt động, góp phần đáp ứng nhu cầu người

dân trên địa bàn toàn tỉnh và các tỉnh lân cận, tiếp tục công tác quản trị tốt doanh thu, chi phí để đảm bảo lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trong năm 2024 giữ vững mức ổn định.

Đồng thời công ty tiếp tục đầu tư các dự án mới: Bệnh viện TNH Việt Yên tại Bắc Giang; Bệnh viện Mắt TNH Thái Nguyên. Cùng với đó, công ty tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư bệnh viện TNH Lạng Sơn với quy mô dự kiến lên đến 300 giường bệnh.

• **Kế hoạch chỉ tiêu chuyên môn năm 2024**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch giao trong năm 2024
1	Tổng số lần khám bệnh	Lượt	527.302
2	Giường kế hoạch	Giường	550
3	Giường thực hiện	Giường	598
4	Công suất SD giường	(%)	115
5	Tổng số người điều trị	Người	36.080
6	Tổng số lần PT+ TT	Ca	303.369
7	Tổng số chụp X.quang	Ca	160.825
8	Tổng số lần CT-Tcanner	Ca	16.038
9	Tổng số lần chụp MRI	Ca	21.225
10	Tổng số Siêu âm	Ca	186.722
11	Thăm dò chức năng	Ca	87.400
12	Tổng số TB xét nghiệm	Tiêu bản	1.900.661
13	Tổng số nội soi TMH	Ca	16.398
14	Tổng số Nội soi tiêu hóa	Ca	51.635

• **Các giải pháp thực hiện kế hoạch:**

Lập kế hoạch mua sắm thuốc, vật tư, hóa chất sẵn sàng cho công tác khám chữa bệnh, khắc phục giảm dần các thiếu sót trong quá trình khám chữa bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của hai bệnh viện.

Tập trung làm tốt công tác đào tạo chuyên môn, nâng cao tay nghề khám chữa bệnh đối với đội ngũ y bác sĩ. Chuẩn bị đầy đủ nhân sự và phương tiện khám chữa bệnh cho các dự án.

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và xây dựng ngày càng hoàn chỉnh hệ thống các quy chế, quy trình, quy định phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Thực hiện tốt công tác tối ưu hóa chi phí trong sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng.

Phối hợp Công đoàn tổ chức các hoạt động văn hóa tinh thần, chăm sóc sức khỏe và cải thiện tốt nhất điều kiện ăn ở, sinh hoạt của CBCNV, phát động các phong trào thi đua có tổng kết đánh giá, khen thưởng kịp thời.

Trên đây là báo cáo Kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên. Với tinh thần quyết tâm, năng động của toàn thể Cán bộ công nhân viên, Công ty tin tưởng sẽ hoàn thành được các mục tiêu đề ra và đạt được những thành tựu tốt đẹp trong năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Tuyên



Số: 335/BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về kết quả hoạt động năm 2023, và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau, kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua.

I. THÔNG TIN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023, Hội đồng quản trị Công ty gồm 7 thành viên gồm:

Stt	Tên thành viên	Vị trí/chức danh
1.	Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
3.	Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD
4.	Ông Trần Thiện Sách	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD
5.	Ông Vũ Hồng Minh	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành
6.	Ông Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên HĐQT không điều hành
7.	Ông Lý Thái Hải	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Về hoạt động điều hành, quản trị của HĐQT

HĐQT đã chủ trì và tổ chức thành công buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và 28 buổi họp HĐQT để thông qua về các nội dung: về việc triển khai các kế hoạch, chiến lược nhằm xây dựng và phát triển kế hoạch kinh doanh của Công ty; các vấn đề về tài chính, đầu tư trang thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ mục đích kinh doanh của Bệnh viện.

HĐQT đã triệu tập ĐHĐCĐ, dự thảo chương trình họp, thông báo và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 diễn ra vào ngày 19/6/2023, Hội đồng quản trị đã chỉ

đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đồng thời, theo sát tình hình biến động về kinh tế, giá cả thị trường, tổ chức nhiều phiên họp nhằm chỉ đạo Ban điều hành đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình biến động của nền kinh tế và giá cả vật tư, dịch vụ.

HDQT đã tổ chức họp theo các hình thức phù hợp để Ban Giám đốc các Bệnh viện báo cáo tình hình hoạt động chuyên môn và Ban Tổng Giám đốc báo cáo báo cáo tình hình quản trị Công ty.

Hoạt động quản trị Công ty theo đúng Quy chế Quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và thường xuyên giám sát, đôn đốc, kiểm tra thực hiện nội dung đã được HDQT thông qua tại các Nghị quyết ban hành hay các cuộc họp HDQT. Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị. Trong các trường hợp khác, các quyết định của Hội đồng quản trị được lập thành Nghị quyết và giao cho các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện.

Ngay sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 diễn ra, HDQT công ty đã khẩn trương triển khai đồng thời Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 và Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương án đã được Đại hội thông qua, tuy nhiên vì một số lý do khách quan, Công ty đã tạm dừng triển khai Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Và để đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành về trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022, Công ty đã ban hành Nghị quyết số 1000/2023/NQ-HDQT ngày 12/12/2023 của HDQT về việc thông qua thứ tự thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ như sau: 1. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022; 2. Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Theo đó, tháng 1 năm 2024 công ty đã hoàn thành việc trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022 và ngày 06/05/2024, Công ty đã ban hành Nghị quyết số 258/2024/NQ-HDQT về việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và nộp hồ sơ phát hành đến Ủy ban chứng khoán nhà nước. Hiện nay, Công ty vẫn đang đẩy mạnh tiến độ triển khai để đảm bảo hoàn thành đợt phát hành, tăng vốn điều lệ trong thời gian sớm nhất.

2. Đánh giá của HDQT về hoạt động của BGD

Về cơ bản HDQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành đối với Ban Giám đốc. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp của HDQT hoặc của BGD, thì Chủ tịch HDQT hay các thành viên HDQT đã thường xuyên trao đổi qua điện thoại, hoặc thảo luận riêng đối với từng thành viên của BGD để triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HDQT Công ty, cũng như nắm bắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các mục tiêu của Công ty đã đề ra.

Công tác giám sát của HDQT được thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoạt động của công ty ổn định, thuận tiện, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT Công ty, cùng sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên, y sĩ, bác sĩ và sự ủng hộ của Quý cổ đông, năm 2023 Công ty đã vượt qua các khó khăn thách thức của nền kinh tế thị trường, hoàn thành tốt các chỉ tiêu về doanh thu đã đề ra, tiếp tục khẳng định uy tín, thương hiệu của Công ty và là tiền đề cho sự ổn định và phát triển cho năm 2024.

3. Một số thành tích, điểm nhấn nổi bật trong kết quả hoạt động năm 2023.

Điểm nhấn nổi bật nhất liên quan đến hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị trong 2023 gồm các sự kiện sau:

a. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thành công tốt đẹp.

Công ty đã tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 để thông qua rất nhiều nội dung quan trọng, mang tính bản lề cho việc hoạt động của Công ty, trong đó quan trọng nhất là thông qua việc triển khai dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Việt Yên.

Ngoài ra, dưới sự chủ trì của HĐQT, lần đầu tiên phương án chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động đã được thông qua. Điều này thể hiện sự đồng tình của ĐHĐCĐ với HĐQT Công ty trong việc ghi nhận, tặng thưởng xứng đáng cho những người lao động có đóng góp, cống hiến cho Công ty trong thời gian qua.

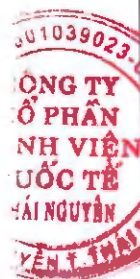
c. Đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Việt Yên và Bệnh viện TNH Lạng Sơn

Trong năm 2023, Công ty đã triển khai đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Việt Yên. Đây là bệnh viện đầu tiên của Công ty được đầu tư ngoài địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Dưới sự quyết tâm đầu tư cao độ của HĐQT, Bệnh viện TNH Việt Yên hiện đã được nghiệm thu hoàn công và đang trong giai đoạn lắp đặt trang thiết bị, sẵn sàng đi vào hoạt động.

Chủ trương đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Việt Yên được ĐHĐCĐ Công ty thông qua với tỷ lệ gần như tuyệt đối, thể hiện sự ủng hộ cao độ của cổ đông Công ty với các phương án đầu tư của HĐQT, đặc biệt là sự ủng hộ của các cổ đông lớn, quỹ đầu tư nước ngoài; điều này gián tiếp thể hiện sự tin tưởng vào sự lớn mạnh của Công ty trong thời gian tới.

Bước tiến tiếp theo để Công ty tiếp tục vươn ra các thị trường khác ngoài địa bàn tỉnh Thái Nguyên là dự án Bệnh viện TNH Lạng Sơn. Cuối tháng 12/2023, Công ty đã hoàn thành các thủ tục để tăng tỷ lệ sở hữu tại TNH Lạng Sơn từ 48% lên 62.5%. Từ đây, CTCP Bệnh viện TNH Lạng Sơn chính thức trở thành Công ty con của TNH. Đây là pháp nhân được thành lập để triển khai đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Lạng Sơn. Dự án Bệnh viện TNH Lạng Sơn đã hoàn thành các thủ tục pháp lý cơ bản và được khởi công xây dựng cuối tháng 2/2024 vừa qua. Bệnh viện có quy mô dự kiến là 10 tầng với 300 giường bệnh phân kỳ đầu tư làm 2 giai đoạn và được thiết kế theo mô hình Bệnh viện đa khoa nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và các tỉnh lân cận.

d. Thành lập pháp nhân liên kết và CTCP Bệnh viện TNH Hà Nội



Tháng 9/2023, CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên đã thực hiện góp vốn thành lập pháp nhân liên kết là CTCP Bệnh viện TNH Hà Nội để thực hiện đầu tư dự án tại khu Khu đô thị Nam Thăng Long (Ciputra) Hà Nội với tỷ lệ góp vốn là 10%. Quy mô dự án khoảng 500 giường bệnh để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của cư dân khu đô thị nói riêng và các khu vực lân cận cũng như để tiếp tục thu hút, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để phát triển ra các bệnh viện vệ tinh của TNH.

d. Thực hiện thành công các đợt tăng vốn điều lệ Công ty

Trong năm 2023, Công ty đã triển khai thành công các đợt tăng vốn sau: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021; Chào bán cổ phiếu thêm cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 thông qua theo Nghị quyết số 110/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/10/2022. Tổng số tiền thu về từ Chào bán cổ phiếu thêm cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động khoảng trên 543 tỷ đồng được sử dụng để đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Việt Yên, mua sắm máy móc, thiết bị cho Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và trả nợ ngân hàng.

Tháng 1/2024 vừa qua, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua theo Nghị quyết số 501/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2023. Kết thúc đợt phát hành, vốn điều lệ của Công ty đã tăng lên mức trên 1.000 tỷ đồng.

4. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2023.

Chủ tịch HĐQT - Ông Hoàng Tuyên:

- Thực hiện quản lý, điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trực tiếp chỉ đạo tổ chức triển khai thi hành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty được thi hành trên thực tế.

- Trực tiếp chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban giám đốc để tổ chức thi hành các nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty.

Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc - Ông Lê Xuân Tân:

- Thực hiện các nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện quản lý, điều hành hoạt động của Ban giám đốc đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức thi hành các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty hiệu quả, đúng tiến độ.

- Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Văn Thủy, Ông Vũ Hồng Minh, Ông Nguyễn Xuân Đôn, Ông Trần Thiện Sách, ông Lý Thái Hải:

- Thực hiện các nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đưa ra các ý kiến để Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban giám đốc thực hiện hoạt động quản lý điều hành một cách hiệu quả, hợp lý, hợp pháp, đảm bảo quyền lợi của cổ đông Công ty.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty sẽ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chính như sau:

- Khắc phục các tồn tại và tiếp tục tái cơ cấu mô hình quản trị và quản lý cơ chế phân quyền, quyền lợi gắn với trách nhiệm để tăng hiệu quả quản lý, chuyên môn hóa, quản lý chuyên nghiệp, từng bước mở rộng quy mô trong nước và quốc tế.

- Kiểm soát chặt chẽ quản lý chất lượng dịch vụ, chi phí và lợi nhuận để đưa ra các chiến lược nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, đưa ra các chiến lược để giải quyết các vấn đề vướng mắc cũng như những khó khăn gặp phải trước các biến động kinh tế.

- Tiếp tục giám sát và chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm thực hiện hiệu quả các chiến lược cũng như kế hoạch kinh doanh đã đề ra trong năm 2024.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban giám đốc giám sát, đảm bảo hiệu quả, chất lượng các dịch vụ y tế đang cung cấp cũng như bổ sung thêm nhiều các dịch vụ y tế chất lượng cao tương tự như các dịch vụ của Bệnh viện tuyến trung ương đang triển khai thực hiện nhằm tăng cường hình ảnh, uy tín của các bệnh viện của Công ty để đảm bảo hiệu quả, kết quả kinh doanh như đã trình tại tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2024.

- Tiếp tục cùng Ban Giám đốc hoạch định các chiến lược, cơ hội để mở rộng quy mô Bệnh viện, kinh doanh phát triển bền vững.

- Đối với các vấn đề về nhân sự: Hoạch định các chính sách tối ưu nhất nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y, bác sĩ của Công ty.

- Tiếp tục xem xét các địa bàn phù hợp để triển khai thêm các bệnh viện của Công ty trong thời gian tới tại Hà Nội, Đà Nẵng và một số tỉnh thành khác trên cả nước.

Trân trọng báo cáo! ✍

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Tuyên

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 06 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Thay mặt Ủy ban kiểm toán Công ty, tôi xin gửi tới Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 như sau:

1. Danh sách thành viên Ủy ban kiểm toán (UBKT) thuộc Hội đồng quản trị (“HĐQT”)

Tại ngày báo cáo, cơ cấu thành viên UBKT thuộc HĐQT của Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên có 3/7 thành viên, gồm:

Stt	Họ và tên	Ngày bổ nhiệm	Chức vụ tại Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
1	Ông Vũ Hồng Minh	30/12/2021	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành - Chủ tịch UBKT
2	Ông Lý Thái Hải	20/5/2022	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành - Ủy viên UBKT
3	Ông Nguyễn Xuân Đôn	30/12/2021	Thành viên HĐQT không điều hành - Ủy viên UBKT

Số lượng, tiêu chí các thành viên UBKT phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 đồng thời cũng phù hợp với quy định tại Khoản 4 điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán.

2. Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT trong UBKT

a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán:

Năm 2023, thành viên độc lập Hội đồng quản trị được hưởng thù lao, lợi ích khác với vai trò là thành viên HĐQT; không hưởng thêm thù lao khi làm thành viên UBKT.

Chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2023: tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của Công ty

b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;

Trong năm 2023, UBKT đã tổ chức họp 02 cuộc họp. Thông qua các cuộc họp này, UBKT đã thực hiện phân công nhiệm vụ năm 2023, tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động của UBKT, thảo luận và thống nhất nội dung đánh giá kết quả hoạt động trong năm, đánh giá tính trung thực và khách quan của công tác lập báo cáo tài chính, giám sát hiệu quả của quá trình kiểm toán báo cáo tài chính, giám sát tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát rủi ro và thông báo kết quả giám sát cùng các nội dung liên quan đến HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty. Nội dung, kết quả các cuộc họp của UBKT đều được tất cả các thành viên tham gia biểu quyết thống nhất thông qua với tỷ lệ tán thành 100%.

c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty;

Công tác lập báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được thực hiện định kỳ hàng quý, được soát xét đối với kỳ báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán đối với kỳ báo cáo tài chính năm, công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã phản ánh được tính hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu cũng như tình hình sản xuất, kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc.

Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của Pháp luật hiện hành.

Các Nghị quyết, quyết định được ban hành hợp lệ, đúng thẩm quyền và tuân thủ chế độ công bố thông tin đối với công ty niêm yết.

Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán;

Tình hình tài chính của Công ty năm 2023 được duy trì lành mạnh, với các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn, năng lực hoạt động phù hợp với thực tế phát triển của Công ty.

d) Báo cáo đánh giá về các giao dịch liên quan:

Công ty Cổ phần bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên đã tuân thủ quy định có liên quan đến thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh Giao dịch giữa người nội bộ của Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty, công ty con, công ty do Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên nắm quyền kiểm soát. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty;

Trong năm 2023, hệ thống quản trị rủi ro của Công ty được thực hiện hiệu quả. Trong đó hoạt động nhận diện và đánh giá rủi ro được thực hiện thường xuyên, được theo dõi và giám sát liên tục Ủy ban kiểm toán tư vấn cho Ban điều hành trong việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy định quản trị nội bộ, quy trình

tác nghiệp từ đó hạn chế rủi ro và tăng cường cơ chế kiểm soát hiệu quả hoạt động của Công ty.

Các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính, kế toán... được thực hiện hiệu quả. Trong năm 2023, TNH không phát sinh các rủi ro pháp lý trọng yếu.

Ủy ban kiểm tra đánh giá hoạt động quản lý rủi ro và cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả vì thế có thể nhận dạng kịp thời, đánh giá phù hợp và có hành động xử lý rủi ro thích hợp.

HĐQT và Ban điều hành đã thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, dự báo và đề ra các phương án kinh doanh phù hợp nhằm hạn chế rủi ro kinh tế, môi trường, luật pháp, rủi ro đặc thù ngành và các rủi ro khác.

Ban điều hành của Công ty đã thực hiện rà soát, bổ sung và ban hành mới các văn bản, bao gồm các quy chế tổ chức và hoạt động của các phòng ban chuyên môn, các quy định liên quan tới việc vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Thành viên độc lập HĐQT đã nhận diện được các quy định của pháp luật thay đổi có liên quan đến hoạt động của thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán và kiểm toán nội bộ; tư vấn cho HĐQT cách thức tổ chức phù hợp với quy định pháp luật mới, thông lệ thị trường và nhu cầu của doanh nghiệp.

d) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của Công ty

Qua Công tác giám sát của UBKT đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2023, UBKT ghi nhận các kết quả sau:

- Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, chế độ quản lý của Nhà nước về kế toán tài chính và thuế;

- Các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã được HĐQT và Ban điều hành triển khai và thực hiện đầy đủ.

- Đối với Hội đồng quản trị:

+ HĐQT đã đưa ra những định hướng phát triển sản xuất kinh doanh mang tính chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển các dự án mới có tiềm năng, triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023.

+ Các phiên họp của HĐQT được tổ chức, trao đổi thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung phù hợp với quy định pháp luật và đúng thẩm quyền của HĐQT

+ Các thành viên HĐQT thực hiện đúng vai trò trách nhiệm, tham dự đầy đủ các buổi họp và các ý kiến biểu quyết góp phần xây dựng và phát triển hoạt động và định hướng phát triển của Công ty.

- Đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành:

+ Ban điều hành thường xuyên tổ chức họp thảo luận tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và trên cơ sở chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị đã kiến nghị các phương án kinh doanh phù hợp như tăng giá dịch vụ trong tình hình mới, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh.

+ Trong hoạt động quản lý điều hành không ghi nhận từ các cơ quan quản lý, cơ quan chức năng về sự vi phạm hay sai sót trọng yếu.

g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và các cổ đông.

Trong quá trình hoạt động, Ủy ban kiểm toán đã phối hợp tốt với HĐQT, Tổng giám đốc và các cổ đông. Ủy ban kiểm toán không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ, được tạo điều kiện tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, kế toán trưởng để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán. Mọi vấn đề phát sinh đều được thảo luận và giải quyết kịp thời.

3. Kế hoạch hoạt động của UBKT năm 2024

Nhằm thực hiện mục tiêu hoạt động, UBKT đề ra kế hoạch công tác trong năm 2024 như sau:

- Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, điều hành, quản lý của Ban điều hành, kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp, tính minh bạch, cần trọng trong quản lý điều hành, hoạt động tác nghiệp tuân thủ, hiệu quả;

- Hỗ trợ HĐQT trong việc bảo đảm công tác quản trị doanh nghiệp phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty;

- Giám sát chất lượng dịch vụ của Đơn vị kiểm toán độc lập trong các đợt kiểm toán trong năm 2024;

- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Quy chế hoạt động của UBKT công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua toàn văn Báo cáo.

Nơi nhận

- ĐHCĐ, HĐQT, BTGD
- Lưu VT;PC, HS đại hội

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



Lý Thái Hải

Số: 322/BC-BKS

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành (BDH) năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 với các nội dung như sau:

PHẦN I:

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên (TNH) gồm 3 thành viên, trong đó có 01 thành viên là thành viên chuyên trách. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của BKS, trong năm 2023 BKS đã tổ chức triển khai công việc theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty và quy chế hoạt động của BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các cuộc họp định kỳ được triển khai đúng quy định gồm 4 phiên họp, các phiên họp đều có sự tham gia đầy đủ của các thành viên BKS, nội dung cuộc họp được ghi biên bản. Sau mỗi cuộc họp, các kiến nghị của BKS đều được gửi tới HĐQT và ban điều hành để có chỉ đạo và thực hiện khắc phục, các kiến nghị này đều được xử lý kịp thời và nghiêm túc.

Với vai trò thay mặt cổ đông giám sát tình hình hoạt động của TNH, trong năm 2023, BKS đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty được Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ, cụ thể như:

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Năm 2023 diễn ra trong điều kiện tình hình kinh tế trên thế giới và trong nước có những biến chuyển theo chiều hướng không thuận lợi. Tuy nhiên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có những quyết sách phù hợp và kịp thời vì thế vẫn đảm bảo hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

BKS thực hiện theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, họp giao ban của ban điều hành. Tại cuộc họp HĐQT, Ban điều hành, BKS đã đưa ra ý kiến, quan điểm độc lập về dữ liệu hoạt động kinh doanh; các tồn tại, rủi ro trong hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều hành của TNH. Từ đó, BKS kiến nghị tới HĐQT, BDH những nội dung cần triển khai để khắc phục những hạn chế, tồn tại nhằm mục đích thực hiện kế hoạch ĐHĐCĐ giao. Đồng thời, đối với các nội dung cần lưu ý, tăng cường kiểm soát, BKS đều có kiến nghị cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tăng trưởng

an toàn, bền vững. Trong năm 2023, HĐQT và ban điều hành đã hoàn thành các nội dung trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đặc biệt là việc hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ đúng quy định của pháp luật.

Ban điều hành đã nỗ lực, nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường cũng như những tác động từ tình hình kinh tế đến hoạt động kinh doanh, thực hiện nghiêm các quyết định, nghị quyết của HĐQT, triệt để tiết kiệm chi phí, cũng như bám sát kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã giao.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông

• Đối với HĐQT:

- Công tác quản trị của HĐQT trong năm 2023 phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quy định liên quan, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, tuân thủ thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Đồng thời, trong năm 2023, HĐQT luôn bám sát tình hình hoạt động và diễn biến thị trường để đảm bảo doanh thu, lợi nhuận của Công ty sát với các kế hoạch đã đề ra.

- BKS thường xuyên giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành để kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, bao gồm việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết của HĐQT.

- Tham dự, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, ghi nhận kết quả đầu tư, kinh doanh và xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT.

- Giám sát việc thực hiện các báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường kịp thời theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

- BKS đã thực hiện việc giám sát điều hành của Ban TGD thông qua việc phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với UBKT nội bộ của Công ty trong việc lập kế hoạch, kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm giúp Công ty đạt được các mục tiêu chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính.

• Đối với ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc điều hành kịp thời, linh hoạt trong việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT, trong quá trình quản lý, điều hành, đặc biệt trong giai đoạn biến động của nền kinh tế sau đại dịch Covid-19. Đồng thời, theo sát tình hình biến động về kinh tế, giá cả thị trường, tổ chức nhiều phiên họp nhằm chỉ đạo, đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình biến động của nền kinh tế.

- Giám sát hoạt động đầu tư vào các dự án và các công ty liên kết.

- BKS duy trì sự độc lập trong quá trình giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.

• Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BKH luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty, vì lợi ích chung của công ty và cổ

đồng, đảm bảo tính độc lập và thường xuyên liên tục. Thể hiện trên các hoạt động chính như:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, và các cuộc họp khác. BKS được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Ban TGD.

- Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kiểm soát, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023 để phối hợp. Ban Kiểm soát xem xét kết quả kiểm tra, kiểm soát nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Công ty. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

- Ban Kiểm soát thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán và lập Báo cáo tài chính hàng quý của Ban kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh tại Công ty và các chi nhánh Công ty. Ban Kiểm soát đã tham gia cùng một số phòng chức năng trong việc kiểm tra trực tiếp tại 2 cơ sở Bệnh viện, cho ý kiến góp ý trong việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

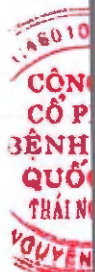
II - KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH 2023/KH 2023 (%)
Doanh thu thuần	Triệu đồng	470.000	531.948	113,2
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	150.000	139.223	92,8

Doanh thu thuần của Công ty có sự tăng trưởng so với năm trước, đạt gần 532 tỷ đồng, vượt 113,2% so với kế hoạch đặt ra của năm 2023. Việc phát triển hơn năm trước là do trong năm công ty đã triển khai được nhiều dịch vụ kỹ thuật mới, dịch vụ chất lượng cao đáp ứng kịp thời nhu cầu chăm sóc sức khỏe của khách hàng. Bên cạnh đó doanh thu trong năm tăng một phần là do việc công ty phát sinh giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho CTCP Bệnh viện TNH Lạng Sơn và nguồn thu từ các dịch vụ khác. Phần khác là có sự nỗ lực và cố gắng của Ban Lãnh đạo, đã kịp thời đưa



ra chiến lược và hoạch định kế hoạch phát triển. Bên cạnh đó, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 139 tỷ đồng, tương đương 92,8% của kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp bị giảm so với năm trước là do lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 5% và chi phí thuế TNDN hiện hành tăng 207%.

Trong năm 2023 Công ty tiếp tục duy trì hoạt động ổn định và phát triển tăng trưởng của 2 bệnh viện đang hoạt động là Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên, và Bệnh viện đa khoa Yên Bình Thái Nguyên, nỗ lực cải thiện chất lượng dịch vụ và cách thức phục vụ. Đồng thời, đảm bảo tiến độ xây dựng của Bệnh viện TNH Việt Yên, tiếp tục triển khai đầu tư các dự án Bệnh viện TNH Lạng Sơn, Bệnh viện TNH Hà Nội.

Trong năm 2023, Ban Kiểm Soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Cơ cấu doanh thu theo nhóm dịch vụ

Đơn vị: Đồng

Doanh thu thuần theo nhóm dịch vụ	Năm 2022		Năm 2023	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Dịch vụ khám chữa bệnh	461.958.035.270	99,74	475.642.658.614	89,41
Dịch vụ thầu	89.090.918	0,02	-	-
Bất động sản đầu tư	1.099.090.910	0,24	2.211.818.218	0,42
Dịch vụ khác	17.077.897	0,00	54.094.423.629	10,17
Tổng cộng	463.163.294.995	100	531.948.900.461	100

Doanh thu của Công ty gần như toàn bộ đến từ hoạt động cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh, chiếm đến khoảng gần 90% trên tổng cơ cấu doanh thu bởi đây là dịch vụ kinh doanh chính của Công ty. Có thể thấy, tuy doanh thu từ bất động sản đầu tư chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ nhưng đã tăng hơn 2 lần chỉ sau 01 năm, từ hơn 1 tỷ đồng lên hơn 2 tỷ đồng. Đây là một mức tăng ấn tượng, thể hiện tiềm năng phát triển của công ty trong mảng dịch vụ này.

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

BKS đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm tài chính 2023 và thông nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

Bắt đầu từ ngày 25/12/2023, CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên bắt đầu thay đổi mô hình công ty và loại báo cáo tài chính khi Công ty Cổ phần Bệnh viện TNHH Lạng Sơn chính thức trở thành Công ty con của CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên. Đây cũng là năm đầu tiên Công ty thực hiện lập báo cáo tài chính hợp nhất. Tuy nhiên cả báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đều được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán phù hợp, áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý, tuân thủ pháp luật và các quy định của Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

Báo cáo đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty. Phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2023.

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte, là đơn vị kiểm toán được thông qua tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2023, báo cáo được chấp nhận toàn phần và có ý kiến phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu và được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

❖ **Tình hình tài chính**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	1.399.458.338.087	2.130.569.980.259	52,24
Doanh thu thuần	463.163.294.995	531.948.900.461	14,85
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	145.713.414.760	153.676.705.581	5,47
Vốn chủ sở hữu	925.025.887.377	1.723.528.818.518	86,32
Lợi nhuận khác	(661.562.070)	(695.067.651)	5,06
Lợi nhuận trước thuế	145.051.852.690	152.981.637.930	5,47
Lợi nhuận sau thuế	140.575.702.201	139.223.043.992	-0,96
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	102,3%	-	
Tỷ lệ cổ tức	15%	-	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2023 đạt hơn 2.130 tỷ đồng tăng 52,24% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2023 đạt gần 532 tỷ đồng 14,85% so với năm 2022. Cùng với sự tăng trưởng của tổng tài sản và doanh thu thuần thì vốn chủ sở hữu của Công ty cũng tăng. Vốn chủ sở hữu của

công ty tại ngày 31/12/2023 đạt hơn 1.723 tỷ đồng tăng hơn 798 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái tương ứng với tỷ lệ tăng là hơn 86,32%.

Ngoài ra năm nay công ty phát sinh thêm phần lỗ trong công ty liên kết là 6,70 tỷ đồng. Chi phí tài chính giảm mạnh trong khi chi phí quản lý doanh nghiệp tăng, các doanh thu, chi phí khác có biến động nhưng giá trị nhỏ dẫn đến lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 5%. Thuế TNDN tăng lên 9,28 tỷ do Công ty đã hết thời gian miễn thuế TNDN tại Chi nhánh Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên và hết thời gian hưởng ưu đãi thuế TNDN tại chi nhánh Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên; đồng thời do ảnh hưởng của việc điều chỉnh thuế TNDN các năm trước vào năm nay.

Mặc dù tổng tài sản, doanh thu thuần, vốn chủ sở hữu của công ty tăng nhưng lợi nhuận sau thuế của công ty lại giảm nhẹ so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt hơn 139 tỷ đồng. Trong khi đó lợi nhuận sau thuế lũy kế cùng kỳ năm ngoái Công ty đạt hơn 140 tỷ đồng. Sở dĩ có sự biến động như vậy là do chi phí thuế tăng, kéo theo khoản lợi nhuận sau thuế của Công ty bị sụt giảm.

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,67	2,77
- Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,62	2,7
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	33,9	19,1
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	51,29	23,62
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,34	0,3
- Vòng quay vốn lưu động: (Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)	Vòng	2,4	1,31
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	18,89	21,25
4. Khả năng sinh lời			

- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	30,35	26,17
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	10,47	7,89
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	16,49	10,51
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.718	1.431

- **Hệ số khả năng thanh toán**

Hệ số thanh toán ngắn hạn của Doanh nghiệp năm 2023 đạt mức 2,77 lần. Hệ số thanh toán nhanh đạt mức 2,7 lần. Việc tăng các hệ số khả năng thanh toán là do trong năm, nợ ngắn hạn của công ty đã giảm từ 285,7 tỷ xuống còn 224,2 tỷ đồng.

- **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**

Hệ số Nợ/Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu đều giảm và giảm lần lượt còn 19,1% và 23,62%. Năm 2023, Công ty đã thực hiện vay các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn để đầu tư tài sản, mua sắm trang thiết bị, xây dựng tài sản cố định. Tổng nợ phải trả của công ty là 407 tỷ, giảm 67 tỷ đồng so với năm 2022. Mức độ vay nợ của Doanh nghiệp để tài trợ cho tài sản vẫn đang ở mức an toàn và Công ty vẫn đang kiểm soát vay nợ hợp lý và ổn định

- **Hệ số năng lực hoạt động**

Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 18,89 lên 21,25. Nguyên nhân là do giá vốn hàng bán tăng 24,14%. Vòng quay tổng tài sản giảm từ 0,34 xuống 0,3. Tổng tài sản trong năm 2023 đã tăng 52,24% lên 2.130 tỷ. Việc tăng tài sản sẽ là tiền đề để Doanh nghiệp tiếp tục mở rộng quy mô, tăng lượng khách hàng đến khám chữa bệnh, từ đó gia tăng doanh thu vào các năm tiếp theo.

- **Hệ số khả năng sinh lời**

Hai chỉ số quan trọng là ROE và ROA đều có xu hướng giảm trong năm 2023, lần lượt là 10,51% và 7,89%.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Năm 2024, BKS tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty với kế hoạch hoạt động năm 2024 cụ thể như sau:

- Giám sát toàn bộ mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty.
- Kiểm tra giám sát tình hình triển khai và thực hiện công tác khám chữa bệnh của các bệnh viện đang hoạt động, đồng thời giám sát công tác đầu tư của Công ty đối với các dự án đầu tư.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, trước và sau kiểm toán; tập trung đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, lập báo cáo tài chính;
- Giám sát việc xây dựng định mức vật tư tiêu hao, hóa chất, vật tư thay thế trong hoạt động khám chữa bệnh và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý.
- Tham gia góp ý, giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế quản lý của Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty sửa đổi.
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định.
- Kiểm tra các đề xuất từ phía các cổ đông tới BKS (nếu có).
- Giám sát khắc phục các kết luận thanh kiểm tra và các công việc khác theo yêu cầu của ĐHCĐ và các quy định hiện hành.

PHẦN III

ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2023, BKS có một số kiến nghị cho hoạt động của Công ty trong năm 2024 như sau:

- Đề giữ vững ổn định hoạt động kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm, Công ty cần tiếp tục nâng cao chất lượng trong công tác quản lý, điều hành.
 - Đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ. Duy trì việc thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của toàn công ty nhằm có giải pháp hỗ trợ kịp thời, tháo gỡ khó khăn để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024.
 - Tăng cường giám sát hiệu quả vốn đầu tư thực hiện các dự án bệnh viện mới như: Bệnh viện TNH Việt Yên - Bắc Giang, Bệnh viện TNH Lạng Sơn, Bệnh viện chuyên khoa Mắt và việc điều chỉnh dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và Dự án Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên.
 - Đẩy mạnh hoạt động thông tin và truyền thông, đưa hình ảnh của Công ty và các bệnh viện, đơn vị trực thuộc được biết đến nhiều hơn.
 - Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hoạt động có hiệu quả đồng thời quan tâm bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao tay nghề khám chữa bệnh đối với đội ngũ y bác sĩ. Chuẩn bị đầy đủ nhân sự và phương tiện khám chữa bệnh cho các dự án mới.
 - Củng cố năng lực tài chính, chủ động nguồn vốn đáp ứng yêu cầu của công tác đầu tư cùng với đó tăng cường công tác quản trị rủi ro để bảo đảm an toàn vốn, điều tiết nguồn vốn hiệu quả đảm bảo cho sự phát triển bền vững của những năm tiếp theo.
- Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.



Lê Thị Anh Hằng

Số: 326/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm
2023 Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. Mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Vị trí/chức danh	Mức thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1.	Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch HĐQT	180.000.000	15.000.000 đ/tháng
2.	Ông Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	144.000.000	12.000.000 đ/tháng
3.	Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	120.000.000	10.000.000 đ/tháng
4.	Ông Trần Thiện Sách	Thành viên HĐQT có điều hành	120.000.000	10.000.000 đ/tháng
5.	Ông Vũ Hồng Minh	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	96.000.000	8.000.000 đ/tháng
6.	Ông Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên HĐQT	96.000.000	8.000.000 đ/tháng
7.	Ông Lý Thái Hải	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành	96.000.000	8.000.000 đ/tháng
Tổng cộng			852.000.000	

2. Mức thù lao cho thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Vị trí/chức danh	Mức thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1	Lê Thị Ánh Hằng	Trưởng Ban (từ ngày 12/4/2023)	113.000.000	10.000.000đ/tháng
2	Nguyễn Văn Chuẩn	Thành viên (từ ngày 19/6/2023)	52.000.000	8.000.000đ/tháng
3	Đặng Đức Huấn	Thành viên (từ ngày 19/6/2023)	52.000.000	8.000.000đ/tháng
4	Vũ Văn Thành	Miễn nhiệm ngày 19/6/2023	51.000.000	8.000.000đ/tháng
5	Lê Thị Hào	Miễn nhiệm ngày 19/6/2023	44.000.000	8.000.000đ/tháng
Tổng cộng			312.000.000	

Ghi chú: Thời gian hưởng thù lao đã được làm tròn theo tháng.

3. Đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024:
Tiếp tục giữ nguyên mức thù lao như hiện tại, nếu doanh thu, lợi nhuận của Công ty không biến động trong biên độ quá 10%.

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY
CỔ PHẦN
BỆNH VIỆN
QUỐC TẾ
THÁI NGUYÊN

MSDN: 4601230000-CTCS
TP. THÁI NGUYÊN

Hoàng Tuyên

Số: 369/TTr-BKS

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua việc miễn nhiệm bà Lê Thị Ánh Hằng và ông Đặng Đức Huấn khỏi chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty và bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Căn cứ yêu cầu cá nhân của bà Lê Thị Ánh Hằng - Trưởng BKS Công ty và ông Đặng Đức Huấn – Thành viên BKS Công ty. Ban kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm bà Lê Thị Ánh Hằng khỏi chức vụ Trưởng Ban kiểm soát – tư cách thành viên Ban Kiểm soát và miễn nhiệm ông Đặng Đức Huấn khỏi chức vụ Thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025

3. Để có nhân sự bổ sung vào vị trí thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, Ban kiểm soát xin giới thiệu 02 ứng viên để đại hội thông qua.

Ứng viên thứ nhất:

Họ và tên:	VŨ VINH QUANG
Giới tính	Nam
Ngày sinh	08/6/1990
Nơi sinh	Thái Nguyên
Giấy chứng thực cá nhân	019090000407
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Xóm Đồi Chè, xã Phúc Trìu, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại	0916 632 282
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật
Quá trình công tác	
Từ năm 2013 đến năm 2016	Trợ lý trưởng Văn phòng Luật sư Bảo Lâm
Từ năm 2014 đến năm 2017	Trợ lý Giám đốc Công ty Luật TNHH Việt Kim
Từ năm 2017 đến năm 2020	Trưởng Chi nhánh Thái Nguyên - Công ty Luật TNHH Việt Kim
Từ năm 2021 đến năm 2024	Giám đốc Công ty Luật TNHH Minh Châu
Từ năm 2020 đến nay	Trưởng Phòng Quản trị nội bộ CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng Phòng Quản trị nội bộ/ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Người được ủy quyền CBTT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	34.500 cổ phần
Tiền án, Tiền sự	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

Ứng viên thứ hai:

Họ và tên:	PHẠM VĨNH HƯNG
Giới tính	Nam
Ngày sinh	08/02/1990
Nơi sinh	Thanh Hóa

Giấy chứng thực cá nhân	038090000006
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	P. 1632 CT12A chung cư Kim Văn Kim Lũ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội.
Điện thoại	0973 782 359
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Th.S Luật
Quá trình công tác	
Từ tháng 07/2012 đến tháng 05/2016	Chuyên viên tư vấn luật tại Văn phòng Luật sư Hoàng Gia.
Từ tháng 05/2016 đến tháng 06/2021	Chuyên viên pháp chế - Tập đoàn Thang máy Thiết bị Thăng Long.
Từ tháng 06/2021 đến tháng 7/2023	Luật sư phụ trách pháp chế Doanh nghiệp tại Công ty TNHH An Invest (VN Consultant)
Từ tháng 07/2023 đến nay	Trưởng phòng pháp chế kiêm Thư ký Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư MHL
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Không
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng phòng pháp chế kiêm Thư ký Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư MHL
Số cổ phần sở hữu	0
Tiền án, Tiền sự	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

Ngoài ra, HĐQT cũng gửi kèm tờ trình này là hướng dẫn, biểu mẫu giới thiệu, ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát cho vị trí đề nghị bầu bổ sung nêu trên.

Lưu ý: ứng viên phải đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản khác có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ, nội quy, quy chế hiện hành đã công bố công khai của Công ty.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Lê Thị Anh Hằng

Số: 368/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua miễn nhiệm ông Nguyễn Xuân Đôn khỏi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thay đổi số lượng thành viên HĐQT và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty, để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và nâng cao năng lực quản trị của Công ty. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội thông qua các nội dung sau:

- Miễn nhiệm ông Nguyễn Xuân Đôn khỏi chức vụ Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo yêu cầu cá nhân của ông Nguyễn Xuân Đôn.
- Thay đổi số lượng Thành viên HĐQT từ 07 người lên 08 người
- Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Để có nhân sự bổ sung vào vị trí thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, HĐQT xin giới thiệu 01 ứng viên để đại hội thông qua.

Lý lịch ứng viên như sau:

Họ và tên:	NGÔ MINH TRƯỜNG
Giới tính	Nam
Ngày sinh	22/03/1991
Nơi sinh	Bắc Giang
Giấy chứng thực cá nhân	024091013482
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	CHA0516 Imperia Garden, 203 đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Điện thoại	0828888666
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Quá trình công tác	



T10/2013 đến T10/2014	Trợ lý kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tư vấn Hà Nội
T11/2014 đến T10/2016	Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM
T11/2016 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Hãng Kiểm toán RUBIK
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Không
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Hãng Kiểm toán RUBIK
Số cổ phần sở hữu	190.205
Tiền án, Tiền sự	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

Ngoài ra, HĐQT cũng gửi kèm tờ trình này là hướng dẫn, biểu mẫu giới thiệu, ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị cho vị trí đề nghị bầu bổ sung nêu trên.

Lưu ý: ứng viên phải đáp ứng các tiêu chí được quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản khác có liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ, nội quy, quy chế hiện hành đã công bố công khai của Công ty.

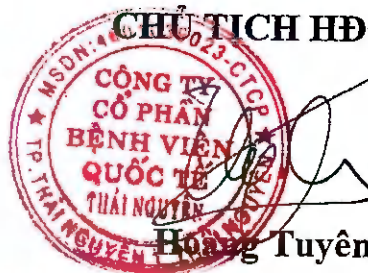
Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Tuyên

1601
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHẦN N

Số: 324/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ với nội dung cụ thể như sau:

Stt	Tổng số lượng cổ phiếu quỹ tính đến thời điểm hiện tại (ngày của tờ trình)	Mệnh giá (VNĐ)	Tổng giá trị theo mệnh giá (VNĐ)
1	70.000 cổ phiếu	10.000	700.000.000

Theo đó Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hủy bỏ cổ phiếu quỹ, đồng thời giảm vốn điều lệ của Công ty như sau:

1. Hủy bỏ 70.000 cổ phiếu quỹ, tương ứng giảm vốn Điều lệ của Công ty từ mức 1.102.445.800.000VNĐ (Một nghìn, một trăm linh hai tỷ, bốn trăm bốn mươi năm triệu, tám trăm nghìn đồng) về mức 1.101.745.800.000VNĐ (Một nghìn, một trăm linh một tỷ, bảy trăm bốn mươi lăm triệu, tám trăm nghìn đồng).

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị/Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện việc giảm vốn điều lệ của Công ty tương ứng và cập nhật, điều chỉnh các thông tin có liên quan tại Phụ lục I trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đồng thời thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

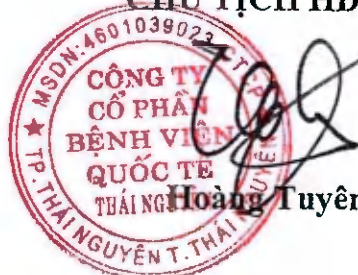
Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên. *(Chữ ký)*

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Số: 325/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN TRẢ CỔ TỨC

(V/v: Thông qua phương án Trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2020 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 501/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2023;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 258/2024/NQ-HĐQT ngày 06/05/2024;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh của Công ty.

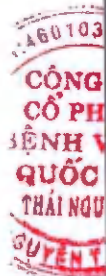
Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 thông qua Phương án trả cổ tức năm 2023 cho Cổ đông hiện hữu, với nội dung cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN TRẢ CỔ TỨC NĂM 2023

- Mức trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông hiện hữu: 15% vốn điều lệ
Hình thức chi trả: Trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.
- Thời gian chi trả cổ tức trong năm 2024 sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của TNH.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC

1	Tổ chức phát hành	:	Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
2	Vốn điều lệ trước phát hành (*)	:	1.253.765.800.000 đồng
3	Số lượng CP đang lưu hành (*)	:	125.376.580 cổ phiếu
4	Cổ phiếu quỹ	:	0 cổ phiếu
5	Tên cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
6	Mã cổ phiếu	:	TNH
7	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
8	Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu
9	Mục đích phát hành	:	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023
10	Số lượng cổ phiếu phát hành	:	Dự kiến tối đa 18.806.487 cổ phiếu
11	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	:	Dự kiến tối đa 188.064.870.000 đồng
12	Tỷ lệ phát hành	:	15% (Số lượng Cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành)
13	Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được cung cấp bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
14	Tỷ lệ thực hiện quyền	:	100:15 Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ tức và cứ 100 quyền sẽ được nhận 15 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị.
15	Nguồn vốn phát hành	:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên.
16	Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng
17	Thời gian dự kiến phát hành	:	Từ Quý III/2024 đến Quý IV/2024 sau khi được ĐHCĐ thông qua và và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của TNH.



18	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu mới phát hành để thực hiện việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu mà mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành. <i>Ví dụ: Cổ đông A tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 2.222 cổ phần thì số cổ phần phát hành thêm cho cổ đông A được nhận sẽ được tính như sau: $2.222/100 \times 15 = 333,3$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ thì số cổ phần cổ đông A thực nhận từ việc hưởng cổ tức là 333 cổ phần (Cổ phiếu lẻ 0,3 sẽ bị hủy)</i>
----	-----------------------------	---

(*) Vốn điều lệ trước phát hành và Số lượng cổ phiếu đang lưu hành được căn cứ theo:

- Dự kiến Kết quả của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Tờ trình số 323/TTr-HĐQT ngày 27 tháng 05 năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tại Nghị quyết số 501/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2023: Tổng giá trị cổ phần chào bán theo mệnh giá tối đa là 152.020.000.000 đồng, tương ứng với số lượng cổ phiếu chào bán tối đa là 15.202.000 cổ phiếu.

- Dự kiến kết quả sau khi thực hiện giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ theo Tờ trình số 324/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 (Tổng giá trị cổ phiếu quỹ của Công ty tính theo mệnh giá 700.000.000 đồng tương ứng với tổng số lượng cổ phiếu quỹ là 70.000 cổ phiếu)

III. ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

IV. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật, sửa đổi các nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần cổ phiếu tại Phụ lục I của trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.

V. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến phương án trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông hiện hữu nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.



- Điều chỉnh, cập nhật các nội dung của phương án nêu trên phải đảm bảo thực hiện đúng mức cổ tức, đồng thời số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện hồ sơ và các thủ tục liên quan với Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) để được cấp phép phát hành cổ phiếu trả cổ tức và báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN.
- Thực hiện hồ sơ và các thủ tục liên quan với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)/Sở Giao dịch Chứng khoán để triển khai việc chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sau được UBCKNN chấp thuận, bao gồm các công việc:
 - (i) Chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền;
 - (ii) Ngày giao dịch cuối cùng phân bổ quyền;
 - (iii) Niêm yết bổ sung cổ phiếu.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc phát hành: thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đăng ký tăng vốn điều lệ) tại cơ quan đăng ký kinh doanh
- Sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ và các nội dung liên quan trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
- Các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức.

VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các phương án chào bán/phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo thứ tự như sau:

1. Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tại Nghị quyết số 501/NQ-DHĐCĐ ngày 19/06/2023).

2. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023 (Theo Tờ trình số 325/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024)

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua. ✍️

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Số: 329/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án Bệnh viện TNH Việt Yên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 551/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/05/2022 của ĐHĐCĐ Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện TNH Việt Yên với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư

Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án từ: 617.508.052.000 đồng lên mức 752.597.553.000 đồng (tăng 135.089.501.000 đồng), cụ thể như sau:

DVT: đồng

STT	Hạng mục chi phí	Mức đầu tư đã được duyệt	Mức đầu tư đề nghị điều chỉnh	Chênh lệch
1	Chi phí xây dựng	448.405.214.042	550.827.575.579	102.422.361.537
2	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	20.852.375.520	22.557.495.545	1.705.120.025
3	Chi phí thiết bị	108.900.847.000	132.586.090.827	23.685.243.827
4	Chi phí dự phòng	4.923.845.000	11.958.251.712	7.034.406.712
5	Chi phí khác	3.675.770.544	3.918.138.951	242.368.407
6	Chi phí quản lý dự án	2.500.000.000	2.500.000.000	0
7	Chi phí đất	28.250.000.000	28.250.000.000	0
Tổng:		617.508.052.106	752.597.552.614	135.089.500.508
Làm tròn		617.508.052.000	752.597.553.000	135.089.501.000

Nguyên nhân điều chỉnh tổng mức đầu tư:


Dự án Bệnh viện TNH Việt Yên được ĐHCĐ thường niên năm 2022 phê duyệt tại Nghị quyết số 550/NQ-ĐHCĐ ngày 20/05/2022 và triển khai thi công xây dựng từ tháng 02/2023.

Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại do giá nhiên liệu, vật liệu, nhân công và các chi phí khác có biến động tăng theo công bố giá số 08/CBGVLXD-LS ngày 11/09/2023 của Liên Sở Xây dựng - Tài chính tỉnh Bắc Giang. Đồng thời do trong quá trình triển khai xây dựng dự án có một số hạng mục thay đổi thiết kế khiến khối lượng một số hạng mục phát sinh tăng so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt; và bổ sung thêm một số thiết bị, máy móc chưa được đưa vào dự toán nên cần phải điều chỉnh cho phù hợp để làm cơ sở điều chỉnh giá trị các gói thầu và triển khai thi công cho phù hợp với tình hình thực tế.

Đồng thời ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án trong biên độ tăng/giảm không quá 8% giá trị tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh để thuận tiện cho việc triển khai dự án trong trường hợp có thay đổi biến động về thị trường nguyên vật liệu, tỷ giá....

2. Nguồn vốn đầu tư đối với phân chi phí phát sinh:

HĐQT kính đề nghị ĐHCĐ thông qua việc sử dụng nguồn vốn vay thương mại chi trả cho các hạng mục phát sinh tăng thêm để đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn tiếp tục triển khai thực hiện dự án.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên./. 

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Tuyên

Số: 330/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên

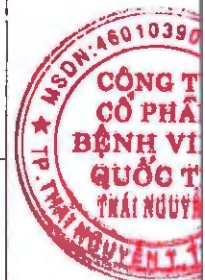
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
- Căn cứ Quyết định số 3170/QĐ - UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên tại xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên của CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên với nội dung như sau:

Stt	Nội dung điều chỉnh	Nội dung đã được chấp thuận theo Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư	Nội dung xin điều chỉnh
1	Quy mô dự án	300 giường bệnh, trong đó: Giai đoạn I: 150 giường bệnh; Giai đoạn II: 150 giường bệnh;	200 giường bệnh, trong đó: Giai đoạn I: 150 giường bệnh; Giai đoạn II: 50 giường bệnh;
2	Tiến độ thực hiện dự án	- Giai đoạn 1: Từ năm 2018 đến năm 2020 đầu tư xây dựng 150 giường bệnh với tổng số vốn đầu tư 270,82 tỷ đồng, đã hoàn thành và đi vào hoạt động - Giai đoạn 2: Từ năm 2021 đến năm 2024, đầu tư xây dựng 150 giường bệnh với tổng vốn đầu tư 227,66 tỷ đồng	- Giai đoạn 1: Từ năm 2018 đến năm 2020 đầu tư xây dựng 150 giường bệnh, đã hoàn thành và đi vào hoạt động - Giai đoạn 2: Từ năm 2021 đến năm 2026, đầu tư xây dựng 50 giường bệnh với tổng vốn đầu tư 227,66 tỷ đồng

Lý do: Giai đoạn I của Dự án Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên đã hoàn công và đi vào hoạt động từ tháng 12/2019. Kể từ thời điểm đi vào hoạt động, Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên đã nhận được sự tin tưởng, hài lòng của người bệnh với kết quả kinh doanh tương đối ổn định. Hiện tại, công suất phục vụ



của giai đoạn I cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong khu vực. Công ty đề xuất giảm quy mô dự án của giai đoạn 2 từ 150 giường bệnh xuống còn 50 giường bệnh và xin điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án giai đoạn II kéo dài đến năm 2026 để phù hợp với tình hình triển khai thực tế của dự án và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Dự án điều chỉnh giảm quy mô từ 150 giường bệnh xuống còn 50 giường bệnh nhưng do giá nhiên liệu, vật liệu, nhân công và các chi phí khác có biến động tăng so với vốn đầu tư dự kiến trước đây nên tổng vốn đầu tư giảm không đáng kể nên nội dung thay đổi tổng mức đầu tư không thuộc trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo khoản 3 điều 41 Luật Đầu tư 2020 (*Thay đổi tổng vốn đầu tư từ 20% trở lên làm thay đổi quy mô dự án đầu tư*).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Tuyên



Số: 331/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty;

- Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số: 17121000028 do UBND tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 27/8/2013, cấp thay đổi lần 1 ngày 09/10/2013;

- Căn cứ Quyết định số 2281/QĐ - UBND ngày 25/7/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên tại phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên của CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên với các nội dung như sau:

1. Nội dung điều chỉnh 1: Mục tiêu và quy mô dự án

* Nội dung đã quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2282/QĐ-UBND do UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành ngày 25/07/2019 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên:

- Mục tiêu dự án:

Đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa có quy mô 450 giường bệnh có đủ điều kiện và khả năng đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh chất lượng cao của nhân dân tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh lân cận, góp phần giảm tải cho các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh và các bệnh viện trung ương.

Từng bước phát triển kinh tế trong lĩnh vực y tế, nâng cao thu nhập cho người lao động, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Quy mô dự án:

Đầu tư xây dựng Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên với quy mô 450 giường bệnh chia làm 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: Từ tháng 08/2013 đến tháng 12/2015 đầu tư xây dựng 150 giường bệnh với tổng số vốn đầu tư 230 tỷ đồng, đã hoàn thành và đi vào hoạt động

+ Giai đoạn 2: Từ tháng 01/2016 đến tháng 12/2020, đầu tư xây dựng 300 giường bệnh với tổng vốn đầu tư 427,8 tỷ đồng

+ Tổng vốn đầu tư của cả 2 giai đoạn của dự án là: 657,8 tỷ đồng

*** Nay đề nghị sửa thành:**

- Mục tiêu dự án:

Stt	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC	Mã ngành CPC (*)
1	Đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa đủ điều kiện và khả năng đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh chất lượng cao của nhân dân tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh lân cận, góp phần giảm tải cho các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh và các bệnh viện trung ương. Từng bước phát triển kinh tế trong lĩnh vực y tế, nâng cao thu nhập cho người lao động, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610	

- Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa quy mô 450 giường bệnh, gồm nhiều khoa, phòng khám, trung tâm dịch vụ y tế chuyên khoa chất lượng cao, trong đó:

+ Giai đoạn 1: 150 giường bệnh

+ Giai đoạn 2: 300 giường bệnh

+ Giai đoạn 3: Chuyển 100 giường bệnh đã đầu tư tại Tòa nhà bệnh viện giai đoạn 1 sang Tòa nhà bệnh viện giai đoạn 2 (nâng tổng số giường bệnh của Tòa nhà giai đoạn 2 lên thành 400 giường bệnh); sửa chữa cải tạo lại Tòa nhà giai đoạn 1 theo hướng nâng cấp thành 50 giường bệnh chất lượng cao, có các khoa, phòng khám, trung tâm dịch vụ y tế chuyên khoa chất lượng cao...

*** Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh:**

Công ty điều chỉnh để sửa chữa, cải tạo lại tòa nhà Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 1 thành tòa nhà có mục đích bệnh viện, khám chữa bệnh, trong đó tập trung các khoa, phòng khám, trung tâm dịch vụ y tế chuyên khoa chất lượng cao...

2. Nội dung điều chỉnh 2: Địa điểm thực hiện dự án, Diện tích đất sử dụng

*** Nội dung đã quy định tại Điều 4 Giấy chứng nhận đầu tư số 171210000028 do UBND tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 27/08/2013:**



- Địa điểm thực hiện dự án: Số 328, tổ 4, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên.

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 11.600m²

*** Nay đề nghị sửa thành:**

- Địa điểm thực hiện dự án: Tổ 2, tổ 3, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Diện tích đất sử dụng: 8305,6m²

*** Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh:**

Công ty điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án do sự thay đổi địa giới hành chính và điều chỉnh giảm diện tích đất dự kiến sử dụng theo diện tích đất đã Công ty đã được giao đất, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến thời điểm hiện tại. Diện tích đất giảm trừ xuống bao gồm các phần đất đã hiến tặng làm Nhà văn hoá của tổ dân phố, mương thoát nước và các phần khác không giải phóng mặt bằng được.

3. Nội dung điều chỉnh 3: Tổng vốn đầu tư

*** Nội dung đã quy định tại Điều 5 Giấy chứng nhận đầu tư số 171210000028 do UBND tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 27/08/2013 (đã điều chỉnh tại khoản 1 Điều 1 Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2282/QĐ-UBND do UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành ngày 25/07/2019 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên):**

Tổng vốn đầu tư: 657,8 tỷ đồng

*** Nay đề nghị sửa thành:**

- Tổng vốn đầu tư: 803,24 tỷ đồng, gồm:

+ Tổng vốn đầu tư cho giai đoạn 1: 230 tỷ đồng.

+ Tổng vốn đầu tư cho giai đoạn 2: 427,8 tỷ đồng

+ Tổng vốn đầu tư cho giai đoạn 3: 145,44 tỷ đồng

- Nguồn vốn đầu tư:

+ Giai đoạn 1:

Vốn chủ sở hữu: 160 tỷ đồng

Vốn vay tổ chức tín dụng: 70 tỷ đồng

+ Giai đoạn 2:

Vốn chủ sở hữu: 227,8 tỷ đồng

Vốn vay tổ chức tín dụng: 200 tỷ đồng

+ Giai đoạn 3:

Vốn chủ sở hữu: 58,176 tỷ đồng

Vốn vay tổ chức tín dụng: 87,264 tỷ đồng

*** Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh:**

Tăng vốn để đầu tư sửa chữa lại tòa nhà Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên giai đoạn 1 và mua sắm máy móc thiết bị phục vụ cho khoa, phòng khám, trung tâm dịch vụ y tế chuyên khoa chất lượng cao... Nguồn vốn đầu tư là vốn chủ sở hữu của Công ty và vốn vay ngân hàng.

4. Nội dung điều chỉnh 4: Tiến độ thực hiện dự án

*** Nội dung đã quy định tại khoản 2 Điều 1 Giấy chứng nhận đầu tư số 171210000028 do UBND tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 09/10/2013 (đã điều chỉnh tại khoản 1 Điều 1 Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 2282/QĐ-UBND do UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành ngày 25/07/2019 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên)**

Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn 1: Tháng 08/2013 - 12/2015: Xin cấp Giấy chứng nhận đầu tư, xin giao đất và cấp phép xây dựng, tiến hành xây dựng và hoàn thành giai đoạn 1 và đưa dự án vào hoạt động với quy mô 150 giường bệnh với tổng vốn đầu tư là 230 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2: Tháng 01/2016 - 12/2020: Tiến hành xây dựng giai đoạn 2, hoàn thành tổng thể và đưa dự án vào hoạt động với quy mô 450 giường bệnh (giai đoạn 2 là 300 giường bệnh) với tổng mức đầu tư giai đoạn 2 là 427,8 tỷ đồng

*** Nay đề nghị sửa thành:**

Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn 1: Từ tháng 08/2013 đến tháng 12/2015: đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động 150 giường bệnh.

- Giai đoạn 2: Từ tháng 01/2016 đến tháng 12/2020: đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động 300 giường bệnh (cả 2 giai đoạn là 450 giường bệnh).

- Giai đoạn 3: Từ tháng 7/2024 đến hết tháng 7/2026: Chuyển 100 giường bệnh đã đầu tư tại Tòa nhà bệnh viện giai đoạn 1 sang Tòa nhà bệnh viện giai đoạn 2 (nâng tổng số giường bệnh của Tòa nhà giai đoạn 2 lên thành 400 giường bệnh); sửa chữa cải tạo lại Tòa nhà giai đoạn 1 theo hướng nâng cấp thành 50 giường bệnh chất lượng cao, có các khoa, phòng khám, trung tâm dịch vụ y tế chuyên khoa chất lượng cao...

*** Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh:**

Công ty điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án để thực hiện chuyển 100 giường bệnh đã đầu tư tại Tòa nhà bệnh viện giai đoạn 1 sang Tòa nhà bệnh viện giai đoạn 2 (nâng tổng số giường bệnh của Tòa nhà giai đoạn 2 lên thành 400 giường bệnh); sửa chữa cải



tạo lại Tòa nhà giai đoạn 1 theo hướng nâng cấp thành 50 giường bệnh chất lượng cao, có các khoa, phòng khám, trung tâm dịch vụ y tế chuyên khoa chất lượng cao... dự kiến mất 2 năm để thực hiện các thủ tục hành chính và hoàn thành các nội dung nêu trên.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Tuyên

Số: 332 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được kiểm toán của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 thông qua theo Nghị quyết số 110/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/10/2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán.

2. Theo Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 thông qua theo Nghị quyết số 110/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/10/2022, thời gian sử dụng dự kiến của đợt chào bán là trong năm 2023. Tuy nhiên, do tiến độ triển khai thực hiện dự án kéo dài hơn kế hoạch đã đề ra nên thời gian sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cho các hạng mục của dự án Bệnh viện TNH Việt Yên cũng kéo dài theo. Tính đến ngày 31/03/2024, Công ty vẫn còn một phần tiền thu được từ đợt chào bán như đã trình bày chi tiết tại Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đính kèm và sẽ tiếp tục sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trong năm 2024.

Nội dung chi tiết xem tại Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đính kèm.

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng ! ✍

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN

**Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng
cho cổ đông hiện hữu**

cho giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 (ngày hoàn tất việc phát hành)
đến ngày 31 tháng 03 năm 2024

(đã được kiểm toán)



Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

MỤC LỤC

	Trang
Thông tin chung	1
Báo cáo của Hội đồng quản trị	2
Báo cáo kiểm toán độc lập	3 - 4
Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	5
Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	6 - 8

0120
CÔ
T
M T O A
VIỆ
CHI
H
B A T R

Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4601039023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19/03/2012. Công ty sau đó cũng nhận được các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi với lần gần nhất được cấp ngày 28 tháng 01 năm 2024.

Hoạt động chính của Công ty là khám và chữa bệnh.

Công ty có trụ sở chính tại Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị ("HĐQT") trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Hoàng Tuyên	Chủ tịch
Ông Lê Xuân Tân	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Thủy	Thành viên
Ông Nguyễn Xuân Đôn	Thành viên
Ông Vũ Hồng Minh	Thành viên
Ông Trần Thiện Sách	Thành viên
Ông Lý Thái Hải	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Lê Xuân Tân	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Thủy	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Thiện Sách	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đào Mạnh Duy	Phó Tổng Giám đốc
Bà Cao Thị Hồng	Giám đốc Marketing và Truyền thông (Thay đổi nhiệm vụ không phụ trách Nhân sự từ ngày 19 tháng 10 năm 2023)
Ông Nguyễn Hữu Điệp	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Kiểm soát trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Lê Thị Ánh Hằng	Trưởng ban	(Bổ nhiệm ngày 12 tháng 04 năm 2023)
Ông Vũ Văn Thánh	Trưởng ban	(Miễn nhiệm ngày 12 tháng 04 năm 2023)
Ông Vũ Văn Thánh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 19 tháng 06 năm 2023)
Bà Lê Thị Hào	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 19 tháng 06 năm 2023)
Bà Lê Thị Ánh Hằng	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 12 tháng 04 năm 2023)
Ông Nguyễn Văn Chuân	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 19 tháng 06 năm 2023)
Ông Đặng Đức Huấn	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 19 tháng 06 năm 2023)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này là Ông Hoàng Tuyên - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội.

Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu cho giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 (ngày hoàn tất việc phát hành) đến ngày 31 tháng 03 năm 2024 của Công ty (sau đây gọi tắt là "Báo cáo tiến độ sử dụng vốn").

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty cam kết tuân thủ các yêu cầu của các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Trong quá trình lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, Hội đồng quản trị cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn theo cơ sở kế toán được trình bày tại Thuyết minh số 2 của phần Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống Kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

CÔNG BỐ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo ý kiến của Hội đồng quản trị, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập và trình bày phù hợp với cơ sở kế toán được trình bày tại Thuyết minh số 2 của phần Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 05 năm 2024

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Hoàng Tuyên

Số: 0405.02-24/BC-TC/VAEHN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu cho giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 (ngày hoàn tất việc phát hành) đến ngày 31 tháng 03 năm 2024 và bản thuyết minh cơ sở kế toán và các thuyết minh khác kèm theo (sau đây gọi tắt là "Báo cáo tiến độ sử dụng vốn") của Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên ("Công ty"), được lập ngày 04 tháng 05 năm 2024 và được trình bày từ trang 5 đến trang 8.

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn phù hợp với cơ sở kế toán được trình bày tại Thuyết minh số 2 của phần Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng vốn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên cho giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 (ngày hoán tất việc phát hành) đến ngày 31 tháng 03 năm 2024 đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở kế toán được trình bày tại Thuyết minh số 2 của phần Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Cơ sở kế toán và giới hạn mục đích sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 của phần Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, trong đó mô tả cơ sở kế toán mà Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Theo đó, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập chỉ với mục đích sử dụng nội bộ bởi Công ty và/hoặc để Công ty báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo yêu cầu và có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2024

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá
Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội

Giám đốc

Nguyễn Quang Trung

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 1938-2023-034-1

Kiểm toán viên



Trần Hồng Nhật

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 4399-2023-034-1

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Nội dung	Thuyết minh	Số tiền VND
Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tại ngày 08 tháng 06 năm 2023	3	518.749.980.000
Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được sử dụng trong giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 đến ngày 31 tháng 03 năm 2024	3	504.128.517.372
- Tiền chi đầu tư dự án Bệnh viện TNH Việt Yên		241.878.517.372
- Tiền chi mua sắm máy móc, thiết bị cho Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên		24.250.000.000
- Trả nợ vay các tổ chức tín dụng		238.000.000.000
Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu còn được sử dụng tại ngày 31 tháng 03 năm 2024	3	14.621.462.628

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 05 năm 2024

Người lập biểu



Lưu Thị Hải Yến

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thu Thủy

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Hoàng Tuyên

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

1 . THÔNG TIN CHUNG

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4601039023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19/03/2012. Công ty sau đó cũng nhận được các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi với lần gần nhất được cấp ngày 28 tháng 01 năm 2024.

Công ty có trụ sở chính tại Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là khám và chữa bệnh.

2 . CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

2.1 . Cơ sở lập báo cáo tiến độ sử dụng vốn

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu cho giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 (ngày hoàn tất việc phát hành) đến ngày 31 tháng 03 năm 2024 (sau đây gọi tắt là "Báo cáo tiến độ sử dụng vốn") được lập dựa trên cơ sở kế toán thực thu, thực chi. Trong đó:

- Số tiền mà Công ty thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được hạch toán vào tổng nguồn vốn của Công ty theo số tiền thực thu;
- Số tiền chi từ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được ghi nhận theo số tiền thực chi theo phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua theo Nghị quyết số 110/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 và Nghị quyết số 113/2022/NQ-HĐQT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên.

2.2 . Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập cho việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty cho giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 (ngày hoàn tất việc phát hành) đến ngày 31 tháng 03 năm 2024.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty chỉ được sử dụng cho mục đích quản trị nội bộ bởi Công ty và/hoặc để Công ty báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo yêu cầu về tiến độ sử dụng vốn theo Phương án sử dụng vốn đã được thông qua tại Nghị quyết số 110/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên và Nghị quyết số 113/2022/NQ-HĐQT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên.

2.3 . Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

3 . CHI TIẾT TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

Tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 cho giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 (ngày hoàn tất việc phát hành) đến ngày 31 tháng 03 năm 2024 như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tại ngày 08 tháng 06 năm 2023 (*)	Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được sử dụng trong giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 đến ngày 31 tháng 03 năm 2024	Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu còn được sử dụng tại ngày 31 tháng 03 năm 2024	Ghi chú
1	Đầu tư Dự án Bệnh viện TNH Việt Yên (**)	250.000.000.000	241.878.517.372	8.121.482.628	
2	Mua sắm máy móc, thiết bị cho Bệnh viện Thái Nguyên	30.749.980.000	24.250.000.000	6.499.980.000	
3	Trả nợ vay các tổ chức tín dụng	238.000.000.000	238.000.000.000	-	
a)	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên	15.000.000.000	15.000.000.000	-	
b)	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên	223.000.000.000	223.000.000.000	-	
	Tổng cộng	518.749.980.000	504.128.517.372	14.621.462.628	

(*) Mục đích sử dụng vốn theo Nghị quyết 113/2022/NQ-HĐQT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên.

(**) Bao gồm các chi phí phát hành cho đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu này.

Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn

Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cho giai đoạn từ ngày 08 tháng 06 năm 2023 (ngày hoàn tất việc phát hành) đến ngày 31 tháng 03 năm 2024

4. SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

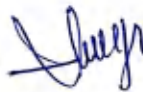
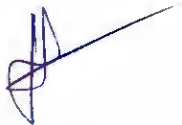
Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn cần phải điều chỉnh hoặc thuyết minh trên Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này.

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 05 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Lưu Thị Hải Yến

Nguyễn Thị Thu Thủy

Hoàng Tuyên

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 333/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.

Xét thấy việc tăng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài mang lại cơ hội tốt để cổ phiếu TNH tăng tính thanh khoản trong giao dịch, tăng cường khả năng huy động vốn, mở rộng quy mô hoạt động của Công ty và thay đổi cơ cấu cổ đông Công ty theo hướng có nhiều nhà đầu tư nước ngoài hơn.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 70%.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc rà soát ngành, nghề kinh doanh và triển khai các thủ tục cần thiết để hoàn tất đăng ký với cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty theo quy định của pháp luật.

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Tuyên

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 438/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

1. Điều chỉnh bổ sung chi tiết các ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: - Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); - Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8610 (Chính)
2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn (CPC 64110)	5510
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thức ăn (CPC 642) và đồ uống (CPC 643)	5610

2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); - Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8620



2	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: - Hoạt động tiêm chủng; - Dịch vụ tiêm (chích) vaccin phòng bệnh	8691
---	---	------

3. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - trừ việc đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng	6810

3. Sửa đổi tương ứng các nội dung nêu trên tại **Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty** được nêu tại Điều lệ Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị/Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động các Chi nhánh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng !

(Tờ trình này thay thế cho Tờ trình số 336/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về việc thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty).

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hoàng Tuyên
Hoàng Tuyên

Số: 439/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thay đổi tên Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc đổi tên Công ty như sau:

1. Thông qua việc đổi tên của Công ty như sau:

- Tên Công ty hiện tại: CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN
- Tên Công ty dự kiến thay đổi: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH
- Tên Tiếng anh: TNH HOSPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: TNH.,JSC

2. Sửa đổi Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty tại Điều lệ Công ty.

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Hoàng Tuyên

Số: 440 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên;

Để phù hợp với hoạt động quản trị của Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty đã được thông qua tại Nghị quyết số 501/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông công ty tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị ký ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động theo các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng ./.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 334/TTr-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD;
- Lưu: VT, PC, Hồ sơ Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Tuyên

PHỤ LỤC: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

(Đính kèm Tờ trình số 440/TTr-HĐQT, ngày 25 tháng 06 năm 2024)

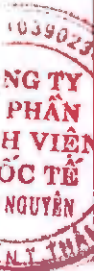
Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng gạch chân.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Điều lệ sửa đổi” là nội dung **màu đỏ, in đậm**.
- Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Luật Chứng khoán là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định 155/2020/ND – CP là Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do sửa đổi
PHẦN MỞ ĐẦU	PHẦN MỞ ĐẦU	
Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung ngày 19/06/2023 theo Nghị quyết số 510/NQ-DHĐCĐ ngày 19/06/2023 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.	Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung ngày 28/06/2024 theo Nghị quyết số 462/NQ-DHĐCĐ ngày 28/06/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.	Cập nhật dẫn chiếu thông tin phù hợp với thời gian sửa đổi Điều lệ
CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	



<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p>																												
<p>1. Tên Công ty</p> <p>- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN</p> <p>- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI NGUYEN INTERNATIONAL HOSPITAL JOINT STOCK COMPANY</p> <p>- Tên Công ty viết tắt: TNH .,JSC</p>	<p>1. Tên Công ty</p> <p>- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH</p> <p>- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TNH HOSPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY</p> <p>- Tên Công ty viết tắt: TNH .,JSC</p>	<p>Công ty thay đổi tên</p>																											
<p>CHƯƠNG III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</p>	<p>CHƯƠNG III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</p>																												
<p>Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty</p> <table border="1" data-bbox="253 804 898 1354"> <thead> <tr> <th>S T T</th> <th>Tên ngành</th> <th>Mã ngành</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế</td> <td>8610 (Chính)</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</td> <td>5510</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động</td> <td>5610</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td><u>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</u> Chi tiết: <u>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê -- trừ việc đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa</u></td> <td>6810</td> </tr> </tbody> </table>	S T T	Tên ngành	Mã ngành	1	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610 (Chính)	2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510	3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	4	<u>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</u> Chi tiết: <u>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê -- trừ việc đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa</u>	6810	<p>Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty</p> <table border="1" data-bbox="925 773 1693 1329"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tên ngành</th> <th>Mã ngành</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)</td> <td>8610 (Chính)</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn (CPC 64110)</td> <td>5510</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thức ăn (CPC 642) và đồ uống (CPC 643)</td> <td>5610</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Tên ngành	Mã ngành	1	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8610 (Chính)	2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn (CPC 64110)	5510	3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thức ăn (CPC 642) và đồ uống (CPC 643)	5610	<p>Công ty thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh</p>
S T T	Tên ngành	Mã ngành																											
1	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610 (Chính)																											
2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510																											
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610																											
4	<u>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</u> Chi tiết: <u>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê -- trừ việc đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa</u>	6810																											
STT	Tên ngành	Mã ngành																											
1	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8610 (Chính)																											
2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn (CPC 64110)	5510																											
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thức ăn (CPC 642) và đồ uống (CPC 643)	5610																											



	trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng				
		4	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8620	
		5	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: Hoạt động tiêm chủng; Dịch vụ tiêm (chích) vacxin phòng bệnh	8691	
CHƯƠNG IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP		CHƯƠNG IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP			
Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa		Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa			
9. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 49%.		9. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 70%.			Công ty thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa
CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị		Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị			
1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 7 người.		1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 8 người.			Công ty thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị
Điều 58. Ngày hiệu lực		Điều 58. Ngày hiệu lực			
1. Bản điều lệ này gồm 18 chương, 58 điều; được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên nhất trí thông qua ngày 19 tháng 06 năm 2023 tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.		1. Bản điều lệ này gồm 18 chương, 58 điều; được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên nhất trí thông qua ngày 28 tháng 06 năm 2024 tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.			Cập nhật lại



CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN

Số 328, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, Tp. Thái Nguyên

**ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ
HOẠT ĐỘNG
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN
QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN**

Thái Nguyên, tháng 06 năm 2024

MỤC LỤC ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYÊN

CHƯƠNG I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	4
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	4
CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	5
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	5
CHƯƠNG III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	7
Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty	7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty	7
Điều 6. Dấu của doanh nghiệp.....	7
CHƯƠNG IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	8
Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.....	8
Điều 8. Chứng nhận cổ phiếu	8
Điều 9. Chứng chỉ chứng khoán khác	9
Điều 10. Chuyển nhượng cổ phần	9
CHƯƠNG V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT.....	9
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	9
CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	9
Điều 12. Quyền của cổ đông	9
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông	11
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	12
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 17. Thay đổi các quyền.....	16
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	17
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	19
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	20
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	21



Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	23
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	24
CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	24
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	24
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	25
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	26
Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	27
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	28
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	28
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	30
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty.....	30
CHƯƠNG VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	31
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý.....	31
Điều 34. Người điều hành Công ty.....	31
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc.....	31
Điều 36. Trách nhiệm của Tổng giám đốc về Công nhân viên và công đoàn	32
CHƯƠNG IX. BAN KIỂM SOÁT	32
Điều 37. Ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên).....	32
Điều 38. Thành phần Ban Kiểm soát	32
Điều 39. Trưởng Ban kiểm soát.....	33
Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	33
Điều 41. Cuộc họp của Ban kiểm soát	34
Điều 42. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát	34
CHƯƠNG X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	35
Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	35
Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	36
CHƯƠNG XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY	36
Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ	36
CHƯƠNG XII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	37
Điều 46. Phân phối lợi nhuận.....	37
CHƯƠNG XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN	38
Điều 47. Tài khoản ngân hàng.....	38

Điều 48. Năm tài chính	38
Điều 49. Chế độ kế toán.....	38
CHƯƠNG XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN	38
Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý.....	38
Điều 51. Báo cáo thường niên	39
CHƯƠNG XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY	39
Điều 52. Kiểm toán.....	39
CHƯƠNG XVI. GIẢI THỂ CÔNG TY	39
Điều 53. Giải thể công ty	39
Điều 54. Gia hạn hoạt động.....	39
Điều 55. Thanh lý	39
CHƯƠNG XVII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	40
Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	40
CHƯƠNG XVIII. SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ	41
Điều 57. Điều lệ công ty	41
Điều 58. Ngày hiệu lực	41

PHẦN MỞ ĐẦU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung ngày 28/06/2024 theo Nghị quyết số 462/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Toàn văn Điều lệ này như sau:

CHƯƠNG I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều lệ này;
- b) *Vốn có quyền biểu quyết* là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- d) *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- đ) *Việt Nam* là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- e) *Ngày thành lập* là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;
- g) *Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;
- h) *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;
- i) *Người có liên quan* là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- k) *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
- l) *Cổ đông sáng lập* là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
- m) *Cổ đông lớn* là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- n) *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.
- o) “*Thời hạn hoạt động*” là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông

qua bằng nghị quyết.

p) “Tổ chức kiểm toán được chấp thuận” là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật về kiểm toán độc lập.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BỆNH VIỆN TNH

- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TNH HOSPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Tên Công ty viết tắt: TNH .,JSC

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 328 đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- Điện thoại: 0208 628 5658

- E-mail: ctcpbenhvienquoctethainguyen@gmail.com

- Website: <https://tnh.com.vn/>

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 54 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Người đại diện theo pháp luật là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên

đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là người giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú tại Việt Nam, và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam, và phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.

4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền nêu tại văn bản ủy quyền lập theo quy định tại khoản 2 Điều này mà người đại diện theo pháp luật chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

5. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.

6. Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm:

a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp;

b) Trung thành với lợi ích của doanh nghiệp; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của doanh nghiệp để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho doanh nghiệp về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định nêu trên.

CHƯƠNG III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8610 (Chính)
2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn (CPC 64110)	5510
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thức ăn (CPC 642) và đồ uống (CPC 643)	5610
4	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311); Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)	8620
5	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: Hoạt động tiêm chủng; Dịch vụ tiêm (chích) vacxin phòng bệnh	8691

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia Trường hợp Công ty kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Công ty phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan.

Điều 6. Dấu của doanh nghiệp

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

1. Vốn điều lệ, việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua vào từng thời điểm, được ghi nhận trong giấy phép thành lập và hoạt động và được công bố theo quy định của pháp luật.

Tổng số vốn điều lệ hiện tại của Công ty được quy định chi tiết trong Phụ lục 01 đi kèm Điều lệ này. Quy định về vốn điều lệ trong Phụ lục 01 được tự động điều chỉnh khi phát hành các cổ phần mới được phép phát hành theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông được quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

7. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

9. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 70%.

Điều 8. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy

định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 9. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 10. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.
4. Tổng Giám đốc.

CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;

d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;

đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;

e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

g) Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;

h) Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;

i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;

l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề

kiến nghị đưa vào chương trình họp;

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
2. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.
3. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
4. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
5. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
6. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
7. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

8. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a) Vi phạm pháp luật;

b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

9. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;

c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập họp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể

từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

5. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;

đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;

e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;

m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;

o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật, hoặc theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Trường hợp cổ đông công ty là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông công ty không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền.

3. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

4. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo cho công ty và chỉ có hiệu lực đối với công ty kể từ ngày công ty nhận được văn bản. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông;

- Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;

- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;

- Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện;

- Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền;

5. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Điều kiện, thủ tục, thể thức tiến hành họp và biểu quyết, thông qua nghị quyết tại các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự việc họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

c) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

d) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

đ) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

e) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để cổ đông và người đại diện theo ủy quyền (nếu có) truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, tham dự và thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử trong trường hợp Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử;

h) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

c) Phiếu biểu quyết;

d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này thì chậm nhất là hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;

b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên;

c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chỉnh thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 142 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết và/hoặc phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có), trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông hoặc họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết/bầu cử của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đó.

b) Trong trường hợp Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, cổ đông và người đại diện theo ủy quyền (nếu có) truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, tham dự và thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử.

c) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền dự họp tham dự sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông tham dự muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử. Ngoài ra, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức khác được quy định tại Quy chế bầu cử của từng đợt bầu thành viên.

4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

5. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu

quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện tương tự theo quy định về việc thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông đã quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản

hợp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty, cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 21 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

d) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên song song với việc tổ chức đề cử thêm ứng cử viên theo quy định tại khoản 2 Điều này, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 8 người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 (tối thiểu 2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Công ty cũng phải đảm bảo có 02 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định việc chào bán trái phiếu riêng lẻ, bao gồm loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm chào bán trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 130 Luật Doanh nghiệp, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất

r) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty;

s) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ này và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho

những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc (nếu không có Phó Chủ tịch HĐQT) thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
- Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.
7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.
- Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
 - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm

nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d) Tham dự các cuộc họp;

đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các

- thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
 - h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
 - i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 34. Người điều hành Công ty

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
2. Theo đề nghị của Tổng Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc.
2. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật.
4. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
- g) Tuyển dụng lao động;
- h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

Điều 36. Trách nhiệm của Tổng giám đốc về Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 37. Ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)

1. Việc ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 38. Thành phần Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 3 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 39. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

- a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác.
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.
5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 41. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 42. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng

ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

CHƯƠNG X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch



cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

CHƯƠNG XII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 46. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 47. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 48. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 hằng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 49. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

CHƯƠNG XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 51. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 52. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

CHƯƠNG XVI. GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 53. Giải thể công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
 - c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 54. Gia hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành

Điều 55. Thanh lý

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành

viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

a) Các chi phí thanh lý;

b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c) Nợ thuế;

d) Các khoản nợ khác của Công ty;

đ) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

CHƯƠNG XVII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

a) Cổ đông với Công ty;

b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trường Ban kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

CHƯƠNG XVIII. SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

Điều 57. Điều lệ công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Điều 58. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm 18 chương, 58 điều; được Đại hội đồng cổ đông Công ty nhất trí thông qua ngày 28 tháng 06 năm 2024 tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
2. Điều lệ được lập thành 5 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



PHỤ LỤC 01
CHI TIẾT VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY TỪ NGÀY THÀNH LẬP ĐẾN NAY VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA CÁC CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP TẠI NGÀY THÀNH LẬP CÔNG TY

STT	Thời gian	Vốn điều lệ (VNĐ)	Tổng số cổ phần	Loại cổ phần
1	19/03/2012	27.748.000.000	2.774.800	Phổ thông
2	28/12/2016	69.464.000.000	6.946.400	Phổ thông
3	25/02/2017	150.000.000.000	15.000.000	Phổ thông
4	30/12/2017	270.000.000.000	27.000.000	Phổ thông
5	22/03/2018	350.000.000.000	35.000.000	Phổ thông
6	22/03/2019	415.000.000.000	41.500.000	Phổ thông
7	10/3/2022	518.749.980.000	51.874.998	Phổ thông
8	16/05/2023	674.371.110.000	67.437.111	Phổ thông
9	16/06/2023	958.746.100.000	95.874.610	Phổ thông
10	15/01/2024	1.102.445.800.000	110.244.580	Phổ thông
11	28/6/2024	1.101.745.800.000	110.174.580	Phổ thông

Ghi chú:

1. Công ty không có cổ phần ưu đãi
2. Mệnh giá cổ phần phổ thông là: 10.000 VNĐ/cổ phần

2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các cổ đông sáng lập vào ngày thành lập Công ty

Stt	Tên cổ đông	Quốc tịch	Tổng số cổ phần			Loại cổ phần	Địa chỉ liên lạc	CMND	
			Số lượng	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)			Số	Nơi cấp
1	Hoàng Tuyên	Việt Nam	133.190	13.319.000.000	39,73	Cổ phần phổ thông	1514 CT5X2, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội	013177543	CA TP. Hà Nội cấp ngày 28/03/2009
2	Lương Đình Hiền	Việt Nam	38.847	3.884.700.000	15,00	Cổ phần phổ thông	Tổ 27, Phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	090426463	CA tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/09/2004
3	Nguyễn Vũ Phương	Việt Nam	55.496	5.549.600.000	20,00	Cổ phần phổ thông	Tổ 32, Phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	090857411	CA tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 14/10/2013
4	Nguyễn Văn Thủy	Việt Nam	27.748	2.774.800.000	10,00	Cổ phần phổ thông	Xóm Vàng, Xã Tân Hương, Huyện Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên	090094474	CA tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 11/03/2018
5	Lê Xuân Tân	Việt Nam	13.874	1.387.400.000	5,00	Cổ phần phổ thông	Tổ 8, Thị trấn Ba Hàng, Huyện Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên	090451238	CA tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 08/03/2013
6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Việt Nam	8.325	832.500.000	0,27	Cổ phần phổ thông	301-C8, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội	013142181	Công an Hà Nội cấp ngày 11/02/2009
Tổng cộng			2.774.800	27.748.000.000	100				

BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên

Vào hồi 08 giờ 27 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Nhà hát tầng 4 - Iris School, Số 586 đường Cách mạng tháng 8, phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm:

Ông: Đào Mạnh Duy

Chức vụ: Trưởng ban Kiểm tra tư cách Đại biểu

Bà: Trần Thị Hương Thảo

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

Bà: Nguyễn Thị Thu Thủy

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

Theo qui định của Pháp luật, Ban kiểm tra tư cách đại biểu đã tiến hành kiểm tra tư cách các đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2024 với kết quả như sau:

Số lượng Đại biểu tham gia: **119**

Số lượng Đại biểu ủy quyền: **9**

Đại diện cho: **71.165.073** phiếu biểu quyết chiếm **64,5930%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật hiện hành và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2024 Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu được lập hồi 08 giờ 27 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

THÀNH VIÊN

Phước

Trần Thị Hương Thảo

THÀNH VIÊN

Thủy

Nguyễn Thị Thu Thủy



Ngày 28 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2024
Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên

Vào hồi 08 giờ 51 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Nhà hát tầng 4 - Iris School, Số 586 đường Cách mạng tháng 8, phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Ban kiểm phiếu gồm:

Bà: Cao Thị Hồng

Chức vụ: Trưởng ban kiểm phiếu

Ông: Nguyễn Văn Chuân

Chức vụ: Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên.

Số lượng Đại biểu tham gia: 136

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 9

Đại diện cho: 74.820.266 phiếu biểu quyết

Chiếm: 67,9106% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số tờ phiếu phát ra: 136 đại diện cho 74.820.266 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 114 đại diện cho 70.244.016 phiếu biểu quyết, chiếm 93,8837% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: 22 đại diện cho 4.576.250 phiếu biểu quyết, chiếm 6,1163% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 01: Thông qua Đoàn Chủ tọa

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 114 đại diện cho: 70.244.016 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 111 đại diện cho: 70.234.132 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9859% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 3 đại diện cho: 9.884 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0141% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9859%

Nội dung 02: Thông qua Ban kiểm phiếu

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 114 đại diện cho: 70.244.016 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 111 đại diện cho: 70.234.132 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9859% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 3 đại diện cho: 9.884 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0141% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9859%

Nội dung 03: Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 114 đại diện cho: 70.244.016 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 111 đại diện cho: 70.234.132 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9859% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 3 đại diện cho: 9.884 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0141% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9859%

Nội dung 04: Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 114 đại diện cho: 70.244.016 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 111 đại diện cho: 70.234.132 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9859% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 3 đại diện cho: 9.884 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0141% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9859%

Biên bản được lập lúc 08 giờ 51 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên Năm 2024.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Văn Chuân

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Cao Thị Hồng

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2024
Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên

Vào hồi 12 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Nhà hát tầng 4 - Iris School, Số 586 đường Cách mạng tháng 8, phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Ban kiểm phiếu gồm:

Bà : Cao Thị Hồng

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Ông : Nguyễn Văn Chuân

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên.

Số lượng Đại biểu tham gia: 166

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 10

Đại diện cho: **78.570.970** phiếu biểu quyết

Chiếm: **71,3150%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **166** đại diện cho **78.570.970** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **139** đại diện cho **77.032.763** phiếu biểu quyết, chiếm **98,0423%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **27** đại diện cho **1.538.207** phiếu biểu quyết, chiếm **1,9577%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 01: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **139** đại diện cho: **77.032.763** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **131** đại diện cho: **76.793.249** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,6891%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 2 đại diện cho: 10.182 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0132% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 229.332 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2977% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 02: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 74.161.571 phiếu biểu quyết, chiếm: 96,2728% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 2 đại diện cho: 10.182 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0132% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 2.861.010 phiếu biểu quyết, chiếm: 3,7140% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 96,2728%

Nội dung 03: Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 76.793.249 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6891% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 2 đại diện cho: 10.182 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0132% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 229.332 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2977% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 04: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 76.793.249 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6891% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 3 đại diện cho: 15.119 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0196% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 5 đại diện cho: 224.395 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2913% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 05: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 76.793.249 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6891% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 3 đại diện cho: 15.119 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0196% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 5 đại diện cho: 224.395 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2913% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 06: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 76.793.249 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6891% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 2 đại diện cho: 10.182 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0132% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 229.332 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2977% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 07: Thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 130 đại diện cho: 76.787.844 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6821% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 3 đại diện cho: 15.587 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0202% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: **229.332** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,2977%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6821%

Nội dung 08: Thông qua việc miễn nhiệm bà Lê Thị Ánh Hằng và ông Đặng Đức Huân khỏi chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty và bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: **77.032.763** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **131** đại diện cho: **76.793.249** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,6891%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **2** đại diện cho: **10.182** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0132%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: **229.332** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,2977%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 09: Thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Xuân Đôn khỏi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thay đổi số lượng thành viên HĐQT và bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: **77.032.763** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **131** đại diện cho: **76.793.249** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,6891%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **2** đại diện cho: **10.182** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0132%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 229.332 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2977% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 10: Thông qua việc giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động làm cổ phiếu quỹ

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 76.787.854 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6821% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 3 đại diện cho: 15.587 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0202% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 5 đại diện cho: 229.322 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2977% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6821%

Nội dung 11: Thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 76.793.249 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6891% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 2 đại diện cho: 10.182 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0132% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 229.332 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2977% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 12: Thông qua việc điều chỉnh tổng mức đầu tư Dự án Bệnh viện TNH Việt Yên

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **139** đại diện cho: **77.032.763** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **130** đại diện cho: **76.787.844** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,6821%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **3** đại diện cho: **15.587** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0202%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **6** đại diện cho: **229.332** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,2977%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 12 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6821%

Nội dung 13: Thông qua việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện Đa khoa Yên Bình Thái Nguyên

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **139** đại diện cho: **77.032.763** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **130** đại diện cho: **76.787.844** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,6821%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **3** đại diện cho: **15.587** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0202%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **6** đại diện cho: **229.332** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,2977%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 13 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6821%

Nội dung 14: Thông qua việc điều chỉnh Dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 76.793.249 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6891% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 2 đại diện cho: 10.182 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0132% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 229.332 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2977% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 14 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6891%

Nội dung 15: Thông qua Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được kiểm toán của Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 130 đại diện cho: 76.762.903 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6497% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 3 đại diện cho: 15.587 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0202% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 6 đại diện cho: 254.273 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,3301% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 15 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6497%

Nội dung 16: Thông qua việc thay đổi ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **139** đại diện cho: **77.032.763** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **132** đại diện cho: **76.793.369** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,6892%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **3** đại diện cho: **10.192** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0132%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **4** đại diện cho: **229.202** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,2975%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 16 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6892%

Nội dung 17: Thông qua việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **139** đại diện cho: **77.032.763** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **132** đại diện cho: **76.793.369** phiếu biểu quyết, chiếm: **99,6892%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **3** đại diện cho: **10.192** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0132%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **4** đại diện cho: **229.202** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,2975%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 17 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6892%

Nội dung 18: Thông qua việc thay đổi tên Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 131 đại diện cho: 67.161.581 phiếu biểu quyết, chiếm: 87,1857% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 3 đại diện cho: 2.641.980 phiếu biểu quyết, chiếm: 3,4297% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 5 đại diện cho: 7.229.202 phiếu biểu quyết, chiếm: 9,3846% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 18 đã được thông qua với tỷ lệ 87,1857%

Nội dung 19: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 139 đại diện cho: 77.032.763 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 132 đại diện cho: 76.793.369 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,6892% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 2 đại diện cho: 10.182 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0132% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 5 đại diện cho: 229.212 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,2976% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 19 đã được thông qua với tỷ lệ 99,6892%

Biên bản được lập lúc 12 giờ 15 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên Năm 2024.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Văn Chuân

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Cao Thị Hồng



Ngày 28 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên

Vào hồi 12 giờ 27 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Nhà hát tầng 4 - Iris School, Số 586 đường Cách mạng tháng 8, phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Ban kiểm phiếu gồm:

Bà : Cao Thị Hồng

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Ông : Nguyễn Văn Chuân

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên.

Số lượng Đại biểu tham gia: 167

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 10

Đại diện cho: **78.634.970** phiếu biểu quyết

Chiếm: **71,3731%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

I. Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025

Tổng số tờ phiếu phát ra: **167** đại diện cho: **78.634.970** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Tổng số tờ phiếu thu về: **131** đại diện cho: **73.902.738** phiếu biểu quyết, chiếm: **93,9820%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Tổng số tờ phiếu không thu về: **36** đại diện cho: **4.732.232** phiếu biểu quyết, chiếm: **6,0180%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Số tờ phiếu hợp lệ: **131** đại diện cho: **73.902.738** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết quả chi tiết :



Họ và tên ứng viên: NGUYỄN THỊ THÙY GIANG
Số tờ phiếu tán thành: 114 đại diện 79.424.715 phiếu bầu chiếm: 107,4720% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Họ và tên ứng viên: NGÔ MINH TRƯỜNG
Số tờ phiếu tán thành: 112 đại diện 68.380.761 phiếu bầu chiếm: 92,5280% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Vật danh sách trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị gồm 2 ứng cử viên sau:

Họ và tên ứng viên: NGUYỄN THỊ THÙY GIANG
Số tờ phiếu tán thành: 114 đại diện 79.424.715 phiếu bầu chiếm: 107,4720% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Họ và tên ứng viên: NGÔ MINH TRƯỜNG
Số tờ phiếu tán thành: 112 đại diện 68.380.761 phiếu bầu chiếm: 92,5280% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

II. Bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 —

Tổng số tờ phiếu phát ra: 167 đại diện cho: 78.634.970 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Tổng số tờ phiếu thu về: 128 đại diện cho: 74.183.075 phiếu biểu quyết, chiếm: 94,3385% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Tổng số tờ phiếu không thu về: 39 đại diện cho: 4.451.895 phiếu biểu quyết, chiếm: 5,6615% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Số tờ phiếu hợp lệ: 128 đại diện cho: 74.183.075 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Kết quả chi tiết :

Họ và tên ứng viên: **VŨ VINH QUANG**
Số tờ phiếu tán thành: **128** đại diện cho: **77.502.501** phiếu bầu, chiếm: **104,4746%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Họ và tên ứng viên: **PHẠM VĨNH HƯNG**
Số tờ phiếu tán thành: **116** đại diện cho: **70.863.649** phiếu bầu, chiếm: **95,5254%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Vậy danh sách trúng cử Kiểm soát viên gồm 2 ứng cử viên sau:

Họ và tên ứng viên: **VŨ VINH QUANG**
Số tờ phiếu tán thành: **128** đại diện cho: **77.502.501** phiếu bầu, chiếm: **104,4746%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Họ và tên ứng viên: **PHẠM VĨNH HƯNG**
Số tờ phiếu tán thành: **116** đại diện cho: **70.863.649** phiếu bầu, chiếm: **95,5254%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Biên bản được lập lúc 12 giờ 27 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2024 Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên.



Ngày 28 tháng 6 năm 2024

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Nguyễn Văn Chuân

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Cao Thị Hồng

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2024 Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên

Vào hồi 12 giờ 57 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Nhà hát tầng 4 - Iris School, Số 586 đường Cách mạng tháng 8, phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Ban kiểm phiếu gồm:

Bà : Cao Thị Hồng

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Ông : Nguyễn Văn Chuân

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên.

Số lượng Đại biểu tham gia: 167

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 10

Đại diện cho: 78.634.970 phiếu biểu quyết

Chiếm: 71,3731% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số tờ phiếu phát ra: 167 đại diện cho 78.634.970 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: 137 đại diện cho 78.341.932 phiếu biểu quyết, chiếm 99,6273% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

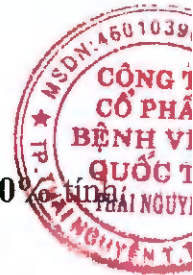
Tổng số tờ phiếu không thu về: 30 đại diện cho 293.038 phiếu biểu quyết, chiếm 0,3727% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 01: Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 137 đại diện cho: 78.341.932 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 133 đại diện cho: 78.334.630 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9907% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 4 đại diện cho: 7.302 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0093% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9907%

Nội dung 02: Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 137 đại diện cho: 78.341.932 phiếu biểu quyết, chiếm: 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 133 đại diện cho: 78.334.630 phiếu biểu quyết, chiếm: 99,9907% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 4 đại diện cho: 7.302 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0093% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 99,9907%

Biên bản được lập lúc 12 giờ 57 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bệnh Viện Quốc tế Thái Nguyên Năm 2024.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Văn Chuân

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Cao Thị Hồng

